

SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH BÌNH PHƯỚC
BẢO TÀNG

DANH SÁCH DI TÍCH ĐÃ ĐƯỢC XẾP HẠNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
(đến tháng 10/2021)

Stt	Tên di tích	Số quyết định xếp hạng Ngày, tháng, năm	Người ký QĐ xếp hạng	Địa chỉ	Loại hình
DI TÍCH QUỐC GIA ĐẶC BIỆT					
1	Vườn quốc gia Cát Tiên	Số: 1419/QĐ-TTg ngày 27/9/2012	Thủ tướng Chính phủ	Xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng (diện tích Vườn thuộc tỉnh Bình Phước, Đồng Nai, Lâm Đồng)	Danh lam thắng cảnh
2	Điểm cuối đường ống dẫn xăng dầu VK96 (thuộc Đường Trường Sơn – Đường Hồ Chí Minh)	Số: 2383/QĐ-TTg ngày 09/12/2013	Thủ tướng Chính phủ	Xã Bù Gia Mập, huyện Bù Gia Mập	Lịch sử
3	Bồn xăng - Kho nhiên liệu VK98 (thuộc Đường Trường Sơn – Đường Hồ Chí Minh)	Số: 2383/QĐ-TTg ngày 09/12/2013	Thủ tướng Chính phủ	Xã Lộc Quang, Huyện Lộc Ninh	Lịch sử
4	Điểm cuối Đường Hồ Chí Minh-1973 (thuộc Đường Trường Sơn – Đường Hồ Chí Minh)	Số: 1820/QĐ-TTg ngày 24/12/2018	Thủ tướng Chính phủ	Thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành	Lịch sử
5	Căn cứ Bộ Chỉ huy quân giải phóng miền Nam Việt Nam	Số: 2367/QĐ-TTg ngày 23/12/2015	Thủ tướng Chính phủ	Xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh	Lịch sử
DI TÍCH QUỐC GIA					
1	Mộ 3.000 đồng bào An Lộc bị đế quốc Mỹ tàn sát ngày 03/10/1972	Số: 666-VH/QĐ ngày 01/04/1985	Bộ trưởng Bộ Văn hóa	Phường An Lộc, thị xã Bình Long	Lịch sử
2	Trụ sở Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam	Số: 236-VH/QĐ ngày 12/12/1986	Bộ trưởng Bộ Văn hóa	Thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh	Lịch sử
3	Sân bay quân sự Lộc Ninh	Số: 236-VH/QĐ ngày 12/12/1986	Bộ trưởng Bộ Văn hóa	Thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh	Lịch sử
4	Bồn xăng kho nhiên liệu VK99	Số: 451-VH/QĐ ngày 21/4/1989	Bộ trưởng Bộ Văn hóa	Xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh	Lịch sử

5	Cuộc nổi dậy của đồng bào S'tiêng - xã Phú Riềng chống thực dân Pháp ngày 25/10/1933	Số: 608-VH/QĐ ngày 29/5/1989	Bộ trưởng Bộ Văn hóa	Xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng	Lịch sử
6	Núi Bà Rá – Thác Mơ	Số: 1568QĐ/BVHTT ngày 20/4/1995	Bộ trưởng Bộ Văn hóa -Thông tin	Phường Sơn Giang, thị xã Phước Long	Lịch sử - danh lam thắng cảnh
7	Địa điểm thành lập Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng ở Phú Riềng	Số: 05/1999-QĐ-BVHTT ngày 12/02/1999	Bộ trưởng Bộ Văn hóa -Thông tin	Xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú	Lịch sử
8	Địa điểm chiến thắng Chốt chặn Tàu Ô	Số: 1205/QĐ-BVHTTDL ngày 29/3/2012	Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản	Lịch sử
9	Địa điểm Căn cứ Cục Hậu cần Quân giải phóng miền Nam Việt Nam (1973-1975)	Số: 621/QĐ-BVHTTDL ngày 10/3/2014	Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh	Lịch sử
10	Địa điểm Chiến thắng Đồng Xoài	Số: 4103/QĐ-BVHTTDL ngày 12/12/2014	Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài	Lịch sử
11	Thành đất hình tròn Lộc Tấn 2	Số: 409/QĐ-BVHTTDL ngày 29/01/2019	Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh	Khảo cổ
12	Địa điểm thăm sát ở Bù Đốp (16/3/1978)	Số: 3246/QĐ-BVHTTDL ngày 04/11/2020	Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Xã Phước Thiện, huyện Bù Đốp	Lịch sử

DI TÍCH CẤP TỈNH

1	An Lộc “Nhà và đường hầm”	Số: 140/QĐ.UB ngày 25/3/1980	Chủ tịch UBND tỉnh Sông Bé	Phường Phú Đức, thị xã Bình Long	Lịch sử
2	Chùa Sóc Lớn	Số: 3142/QĐ-UBND ngày 15/12/2004	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Xã Lộc Khánh, huyện Lộc Ninh	Lịch sử - văn hóa
3	Vườn cây lưu niệm bà Nguyễn Thị Định	Số: 3143/QĐ-UBND ngày 15/12/2004	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Phường Sơn Giang, thị xã Phước Long	Lịch sử - văn hóa
4	Đình Thần Hưng Long	Số: 3144/QĐ-UBND ngày 15/12/2004	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành	Lịch sử - văn hóa
5	Mộ tập thể lực lượng vũ trang an ninh An Lộc	Số: 2764/QĐ-UBND ngày 15/12/2011	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Phường An Lộc, thị xã Bình Long	Lịch sử
6	Bệnh viện Lộc Ninh - Công trình kiến trúc thời Pháp thuộc	Số: 1070/QĐ-UBND ngày 29/5/2012	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Áp 5, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh	Lịch sử - kiến trúc nghệ thuật

7	Miếu Bà Rá	Số: 41/QĐ-UBND ngày 08/01/2015	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Phường Sơn Giang, thị xã Phước Long	Lịch sử
8	Địa điểm chiến thắng Dốc 31	Số: 17/QĐ-UBND ngày 07/01/2013	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Ấp 2, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh	Lịch sử
9	Thác Đứng	Số: 2222/QĐ-UBND ngày 25/11/2013	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Xã Đoàn Kết - Xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng	Danh lam thắng cảnh
10	Thác Đak Mai 1	Số: 1679/QĐ-UBND ngày 06/8/2014	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Xã Bù Gia Mập, huyện Bù Gia Mập	Lịch sử - danh lam thắng cảnh
11	Đình thần Tân Khai	Số: 1779/QĐ-UBND ngày 18/8/2014	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Xã Tân Khai, huyện Hớn Quản	Lịch sử
12	Đình thần Tân Lập Phú	Số: 1787/QĐ-UBND ngày 18/8/2015	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long	Lịch sử
13	Đình thần Thanh An	Số: 1785/QĐ-UBND ngày 17/8/2015	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Xã Thanh An, huyện Hớn Quản	Lịch sử
14	Chùa Đức Bồn A Lan Nhã	Số: 2940/QĐ-UBND ngày 15/11/2016	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng	Lịch sử
15	Thành đất hình tròn Long Hà 1	Số: 2998/QĐ-UBND Ngày 16/11/2017	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Xã Long Hà, huyện Phú Riềng	Khảo cổ
16	Thành đất hình tròn Long Hưng	Số: 2999/QĐ-UBND Ngày 16/11/2017	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Xã Bình Tân, huyện Phú Riềng	Khảo cổ
17	Thác Voi (Thác Liêng Rót)	Số: 3000/QĐ-UBND Ngày 16/11/2017	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Xã Đồng Nai, huyện Bù Đăng	Danh lam thắng cảnh
18	Khu di tích Nơi thành lập Sư đoàn 302	Số: 3036/QĐ-UBND Ngày 22/11/2017	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh	Lịch sử
19	Căn cứ Sở Nhỏ - Ban An ninh Bình Phước	Số: 842/QĐ-UBND Ngày 19/4/2018	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Xã Thanh Hòa, huyện Bù Đốp	Lịch sử
20	Bãi Tiên	Số: 1510/QĐ-UBND Ngày 29/6/2018	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Xã Lộc An, huyện Lộc Ninh	Khảo cổ
21	Thành đất hình tròn Thuận Lợi 1	Số: 1538/QĐ-	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Xã Thuận Lợi, huyện Đồng	Khảo cổ

		UBND Ngày 02/7/2018		Phú	
22	Thành đất hình tròn Thuận Phú 2	Số: 1819/QĐ- UBND Ngày 29/8/2019	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú	Khảo cổ
23	Trường Quốc Quang	Số: 1818/QĐ- UBND Ngày 29/8/2019	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long	Lịch sử
24	Nơi ghi dấu tội ác của Mỹ-ngụy tại cầu Đăk Lung	Số: 3125/QĐ- UBND Ngày 09/12/2020	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước	Khu phố 4, Phường Thác mơ, thị xã Phước Long,	Lịch sử

PHẦN I. DI TÍCH QUỐC GIA ĐẶC BIỆT

1. Di tích Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam

Di tích Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam tọa lạc tại xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Nơi đây tiền thân là Sở Chỉ huy tiền phương của chiến dịch Nguyễn Huệ năm 1972. Ngày 07/4/1972, Lộc Ninh được giải phóng, sau đó trở thành thủ phủ của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam. Để phù hợp với tình hình mới có lợi cho cách mạng miền Nam, Trung ương Cục và Bộ Tư lệnh Miền quyết định dời căn cứ Quân ủy Miền từ Sóc Con Trăng (Tây Ninh) về đóng tại sóc Tà Thiệt.

Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam được xây dựng từ năm 1973 tại khu rừng thuộc sóc Tà Thiệt nên còn được gọi là “Rừng Chính phủ” hay Căn cứ Tà Thiệt. Tại đây, dưới những tán cây lớn và rừng le đan chằng chịt là nơi các đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước đã từng sống, chiến đấu và trực tiếp chỉ đạo cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam gồm các đồng chí: Tư lệnh Trần Văn Trà, Phó Tư lệnh Nguyễn Thị Định, Chính ủy Phạm Hùng, Phó Tư lệnh kiêm Tham mưu trưởng Lê Đức Anh... Riêng nhà ở và làm việc của Thượng Tướng Trần Văn Trà được dựng theo kiến trúc nhà sàn, tại một trảng đất trống trong khu vực sóc của đồng bào dân tộc Khmer. Ngoài ra, tại Căn cứ còn có hệ thống các công trình phục vụ khác như bếp Hoàng Cầm, hầm giao ban, hội trường... Tất cả đều được xây dựng theo lối nhà bán âm (nửa chìm nửa nổi) để hạn chế ánh sáng đèn phát ra ngoài vào ban đêm, vừa bảo đảm an toàn nếu bị địch ném bom. Vật liệu sử dụng chủ yếu bằng cây rừng, mái lợp lá trung quân, mỗi công trình đều có hệ thống giao thông hào thoát hiểm và các hầm trú ẩn. Các hầm chỉ huy, hầm thông tin, hầm quân y... được xây dựng khá rộng, để thuận tiện làm việc cũng như đề phòng khi trên mặt đất không an toàn.

Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam tại Tà Thiệt đã làm tròn nhiệm vụ bảo vệ và phát triển các hoạt động của Quân ủy và Bộ Chỉ huy Miền trong giai đoạn cuối của kháng chiến chống Mỹ. Tại đây đã diễn ra các sự kiện quan trọng: Nơi đón tiếp các phái đoàn cao cấp của Bộ Chính trị, Bộ

Tổng tham mưu, Trung ương Cục để bàn kế hoạch xây dựng lực lượng vũ trang, là nơi triển khai các phương án tác chiến, các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương. Đặc biệt, năm 1975, tại đây, Bộ Chỉ huy Chiến dịch Hồ Chí Minh được thành lập, góp phần quan trọng làm nên thắng lợi vẻ vang của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Năm 1994 - 1995, di tích Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam đã được phục hồi, tôn tạo và đưa vào phát huy giá trị. Đến năm 2018, Tỉnh ủy và UBND tỉnh Bình Phước thực hiện dự án tu bổ, tôn tạo, bổ sung các hạng mục như: Nhà tưởng niệm, Nhà đón tiếp, Nhà truyền thống, Đài tưởng niệm, Cổng vào khu di tích, Hồ cảnh quan...

Di tích Căn cứ Tà Thiết là nơi ghi dấu quá trình hoạt động của Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam trong kháng chiến chống Mỹ giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước. Ngày nay, di tích vừa là địa chỉ đỏ có ý nghĩa tri ân, giáo dục truyền thống cách mạng, vừa là điểm đến du lịch lý tưởng của du khách. Với những ý nghĩa lịch sử to lớn, ngày 16/11/1988, Bộ trưởng Bộ Văn hóa quyết định xếp hạng di tích Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam là di tích lịch sử quốc gia. Đến ngày 23/12/2015, di tích được Thủ tướng Chính phủ quyết định xếp hạng di tích lịch sử quốc gia đặc biệt.

2. Di tích Điểm cuối đường ống dẫn xăng dầu VK96

Di tích Điểm cuối đường ống dẫn xăng dầu VK96 tọa lạc tại xã Bù Gia Mập, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Di tích thuộc hệ thống di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh. Đường Hồ Chí Minh là cầu nối hậu phương lớn miền Bắc với tiền tuyến lớn miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ. Trong đó, hệ thống đường ống xăng dầu đã đáp ứng yêu cầu cấp thiết nhằm phục vụ cho cuộc chiến tranh quy mô và thần tốc. Từ năm 1968 cho đến năm 1975, hệ thống đường ống dẫn xăng dầu được hình thành với nhiều nhánh, nhiều đoạn song song, nhiều đoạn nối ngang... có tổng chiều dài trên 5.000 km. Ngày 14/3/1975, xăng dầu đã vào đến Bù Gia Mập tại Tổng kho nhiên liệu VK96, từ đây, nguồn xăng dầu được bí mật vận chuyển về Tổng kho nhiên liệu VK98, VK99 ở Lộc Ninh, sau đó cung cấp cho hoạt động trên các chiến trường, góp phần quan trọng vào những trận thắng lớn, đặc biệt là trong Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Di tích Điểm cuối đường ống dẫn xăng dầu VK96 còn có những tên gọi khác như: Ký hiệu K22, O30, sau này sử dụng mật danh VK. Tại di tích hiện nay còn sáu hố chôn bồn xăng và các rãnh chôn đường ống dẫn, nằm cách đường tuần tra Vườn quốc gia Bù Gia Mập khoảng 500m. Các hố chôn bồn đều có hình chữ nhật, diện tích mỗi hố chôn bồn có chiều ngang khoảng 4 - 5m, chiều dài khoảng 8 - 12m, chiều sâu khoảng 1 - 2m nằm dọc phía bên phải đường rừng rẽ vào di tích. Tất cả các rãnh chôn đường ống dẫn xăng dầu vào các bồn đều có hướng từ đường tuần tra vào các bồn.

Di tích Điểm cuối đường ống dẫn xăng dầu VK96 là điểm cuối của đường ống xăng dầu Trường Sơn, là điểm tập kết, trung chuyển cung cấp xăng dầu cho tiền tuyến, đóng vai trò quan trọng góp phần làm nên chiến thắng trong kháng chiến chống Mỹ, cũng là nơi ghi dấu những chiến công thầm lặng của bộ đội Trường Sơn, bộ đội xăng dầu.

Với giá trị lịch sử tiêu biểu, di tích Điểm cuối đường ống dẫn xăng dầu VK96 huyện Bàn Gia Mập, tỉnh Bình Phước nằm trong hệ thống di tích Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh được Thủ tướng Chính phủ quyết định xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt ngày 09/12/2013.

3. Di tích Bồn xăng - Kho nhiên liệu VK98

Di tích Bồn xăng - Kho nhiên liệu VK98 tọa lạc tại xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Di tích thuộc hệ thống di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh.

Tổng kho nhiên liệu VK98 được xây dựng năm 1974, tọa lạc quanh ngọn đồi 117 (tên một điểm cao trong bản đồ quân sự) thuộc xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, với diện tích 10ha, gồm 7 bồn, mỗi bồn có sức chứa 250.000 lít, Tổng kho nhiên liệu VK98 có trữ lượng 1.750.000 lít. Các bồn chứa xăng dầu được hàn bằng thép, mỗi bồn có đường kính 10m, cao 3,5m và cách nhau 100m theo hình tam giác, được chôn dưới lòng đất, bao bọc bởi các loại cây rừng có bộ rễ bãi chông dày đặc. Các bồn chứa được nối với nhau bằng đường ống dẫn, có độ cao so với mặt đường nên xe đến lấy xăng không phải dùng máy hút mà chỉ cần mở van để nguyên liệu tự chảy vào bồn. Một đại đội gồm 30 chiếc xe bồn (xe xitéc), ngày đêm vận chuyển xăng, dầu từ trạm VK96 Bàn Gia Mập về tập kết tại Tổng kho nhiên liệu VK98 và vận chuyển xăng dầu ra chiến trường. Sau ngày giải phóng đất nước, các bồn chứa xăng dầu được Hậu cần Quân khu 7 tháo dỡ, còn lại một bồn phục vụ nhu cầu tham quan, tìm hiểu của nhân dân.

Cùng với các điểm tập kết xăng dầu khác, di tích Bồn xăng - Kho nhiên liệu VK98 đã ghi dấu một thời “Xe dọc Trường Sơn đi cứu nước”, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cung cấp xăng dầu, góp phần vào thắng lợi của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Ngày nay, di tích trở thành một trong những địa điểm để tìm hiểu, nghiên cứu về hệ thống đường ống xăng dầu nói riêng, con đường Trường Sơn huyền thoại nói chung trong kháng chiến chống Mỹ.

Với những giá trị lịch sử tiêu biểu, Bộ trưởng Bộ Văn hóa quyết định xếp hạng di tích Bồn xăng - Kho nhiên liệu VK98 là di tích lịch sử quốc gia vào ngày 21/4/1989. Ngày 09/12/2013, di tích Bồn xăng - Kho nhiên liệu VK98 tại xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước là di tích nằm trong hệ thống di tích Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định xếp hạng di tích lịch sử quốc gia đặc biệt.

4. Di tích Điểm cuối Đường Hồ Chí Minh - 1973

Di tích Điểm cuối đường Hồ Chí Minh - 1973 thuộc hệ thống di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh. Di tích tọa lạc tại thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ chi viện cho chiến trường ngày càng lớn, đề nâng cao hiệu quả, khả năng vận chuyển của tuyến đường Hồ Chí Minh, tháng 2/1973, bộ đội Trường Sơn được giao nhiệm vụ xây dựng một cách cơ bản đường phía Đông Trường Sơn thành con đường quốc lộ xuyên Bắc - Nam mang tầm cỡ quốc gia lâu dài, còn trước mắt tạo điều kiện quan trọng cho sự chuẩn bị thời cơ giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Tuyến đường Hồ Chí Minh - Đông Trường Sơn được xây dựng và cải tạo theo tiêu chuẩn cấp 4 miền núi, điểm đầu từ Tân Kỳ (Nghệ An), điểm cuối tại Chơn Thành (Bình Phước), có chiều dài 1.200km. Nền đường 9 mét, mặt đường 7 mét, cầu cống vĩnh cửu và bán vĩnh cửu, bảo đảm cho hành quân cơ giới vận chuyển được cả mùa mưa và mùa khô, với tốc độ tối đa 60 km/giờ. Việc xây dựng cơ bản hệ thống cầu đường trên toàn tuyến góp phần chuyển biến rõ rệt cho công tác vận chuyển chi viện cho các chiến trường Nam Bộ, Tây Nguyên, nước bạn Lào, Campuchia; cho phép bộ đội vận chuyển liên tục cả hai mùa mưa, nắng trong năm; rút ngắn thời gian vận chuyển từ Bắc vào Nam 22 - 28 ngày xuống còn 7 - 10 ngày; đảm bảo cơ động cho các loại binh khí kỹ thuật xe tăng, pháo hạng nặng và bảo đảm đội hình cơ động cấp quân đoàn...

Di tích Điểm cuối đường Hồ Chí Minh - 1973 tại huyện Chơn Thành thời điểm đó không có các công trình xây dựng kiên cố, chỉ là những lán trại do các đơn vị dựng lên để sinh hoạt. Việc xây dựng điểm cuối Đông Trường Sơn là Km1200 tại Chơn Thành có vai trò quan trọng, trở thành điểm tập kết quân, phương tiện cho Chiến dịch Hồ Chí Minh, đồng thời là điểm tập kết cuối cùng của tuyến xăng dầu Trường Sơn, đảm bảo huy động tối đa sức người, sức của không kể ngày đêm của quân và dân ta trong đấu tranh giải phóng dân tộc. Là nơi đánh dấu mốc phát triển quan trọng của cách mạng, từ phương thức vận tải bằng gùi thồ đến cơ bản hoàn thành việc xây dựng giao thông đảm bảo để vận chuyển cơ giới là chủ yếu trong giai đoạn mới, kịp thời cung cấp nhanh nhất người, lương thực, đạn dược, phương tiện quân sự cho cách mạng miền Nam. Việc đảm bảo này đã đẩy nhanh tiến trình giải phóng miền Nam thống nhất đất nước và cũng là nền móng căn bản cho việc vận tải cơ giới lớn cho công nghiệp hoá ngày nay. Di tích Điểm cuối đường Hồ Chí Minh - 1973 có giá trị lịch sử tiêu biểu của hệ thống di tích điểm cuối đường Trường Sơn - đường Hồ Chí Minh, là biểu tượng của ý chí, quyết tâm “Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước” và “Tất cả vì đồng bào miền Nam ruột thịt”.

Với những ý nghĩa tiêu biểu, di tích Điểm cuối đường Hồ Chí Minh - 1973 nằm trong hệ thống di tích Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh được Thủ tướng Chính phủ quyết định xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt ngày 24/12/2018.

5. Di tích Vườn Quốc gia Cát Tiên

Di tích Vườn Quốc gia Cát Tiên là một khu bảo tồn thiên nhiên được thành lập vào tháng 02/1998. Hiện nay, Vườn có diện tích khu vực trung tâm là 71.920 ha, tọa lạc trên địa bàn của 3 tỉnh, trong đó: 39.627ha thuộc địa phận tỉnh Đồng Nai, 27.850ha thuộc địa phận tỉnh Lâm Đồng và 4.443ha thuộc địa phận tỉnh Bình Phước.

Những dấu tích về địa chất, địa mạo đã minh chứng Vườn Quốc gia Cát Tiên có quá trình biến đổi từ hàng triệu năm trước. Vườn có hệ sinh thái đa dạng, bao gồm: Rừng thường xanh ẩm, đồng cỏ và đất ngập nước. Trong đó, đất ngập nước nội địa ven sông là một loại đất ngập nước rất độc đáo của Việt Nam và thế giới. Bao quanh đất ngập nước là rừng tự nhiên có độ che phủ lên tới 80%. Vườn có nhiều địa điểm cảnh quan đẹp như thác Trồi, thác Bến Cự, thác Dựng, thác Mỏ Vẹt, thác Nokrót... Một trong số những hệ sinh thái nổi bật ở đây là hệ thống sông và các bàu. Sông Đồng Nai có diện tích lưu vực là 40.800 km², đoạn chảy qua Vườn Quốc gia Cát Tiên dài khoảng 90km. Suối Đắc Lua dài khoảng 20 km, chứa nước từ các bàu và chảy ra sông. Bàu Sáu là bàu lớn nhất, có diện tích mặt nước là 92,63 ha, là nơi sinh sống của hàng trăm loài động, thực vật, trong đó có loài cá Sáu Xiêm và cá lăng nổi tiếng. Bàu Cá là hồ nước tự nhiên, có diện tích mặt nước 74,3ha... Vườn Quốc gia Cát Tiên có hệ động, thực vật đa dạng, phong phú về thành phần loài với 1.610 loài thực vật và 1.529 loài động vật, có nhiều loài quý hiếm có ý nghĩa bảo tồn nguồn gen trên toàn thế giới. Trong đó, 31 loài thực vật và 84 loài động vật có tên trong Sách Đỏ Việt Nam, 50 loài chim được ưu tiên bảo vệ ở mức độ toàn cầu và được ghi vào Sách Đỏ IUCN năm 2008.

Trong khu vực Vườn Quốc gia Cát Tiên và vùng phụ cận đã phát hiện được nhiều di chỉ, di tích khảo cổ. Từ kết quả nghiên cứu khảo cổ học, bước đầu có thể khẳng định trong khu vực này đã tồn tại một nền văn hóa hưng thịnh từ thế kỷ thứ II đến thế kỷ thứ VII sau công nguyên. Bộ ngẫu tượng Linga và Yoni khai quật ở di chỉ khảo cổ Cát Tiên (thuộc địa phận tỉnh Lâm Đồng) có kích thước lớn nhất ở Việt Nam hiện nay. Mặt khác, trong lịch sử, khu vực Cát Tiên cũng là địa bàn sinh sống của nhiều tộc người bản địa, với truyền thống văn hóa đa dạng, đặc trưng... Trong thời kỳ chống Pháp và chống Mỹ, nơi đây cũng từng là căn cứ địa, chiến khu đóng vai trò rất quan trọng.

Những giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học và thẩm mỹ trên là cơ sở cho việc bảo tồn thiên nhiên và khai thác các giá trị cảnh quan để phát triển du lịch, phục vụ cho việc phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, đặc biệt là trong hoạt động nghiên cứu của học sinh, sinh viên, các nhà khoa học Việt Nam và thế giới. Vườn Quốc gia Cát Tiên đã được công nhận là Khu Dự trữ sinh quyển thế giới vào năm 2001; Hệ đất ngập nước bàu Sáu được ghi tên vào danh sách Ramsar năm 2005. Ngày 27/9/2012, Vườn Quốc gia Cát Tiên được Thủ tướng Chính phủ quyết định xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt.

PHẦN II. DI TÍCH QUỐC GIA

1. Di tích Địa điểm thành lập Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng ở Phú Riềng

Di tích Địa điểm thành lập Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng ở Phú Riềng tọa lạc tại xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Nơi đây, vào ngày 28/10/1929, Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng được thành lập làm nền móng sau này cho phong trào cách mạng của công nhân cao su tại khu vực Đông Nam bộ.

Đồn điền cao su Phú Riềng thuộc Công ty Michelin được thành lập tại làng Phú Riềng, quận Bà Rá, tỉnh Biên Hòa (nay thuộc Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú). Khi đầu tư khai thác và phát triển cao su tại đây, tư bản Pháp đã tuyển mộ hàng trăm nghìn người từ các tỉnh miền Bắc, miền Trung vào Nam để làm dân phu. Dưới sự hỗ trợ của bộ máy chính quyền thuộc địa, tư bản Pháp đã bóc lột nặng nề và tàn nhẫn sức lao động của những người dân phu như: Đánh đập, cúp phạt lương, tra tấn, chế độ làm việc hà khắc, không chỗ ở, đói cơm, thiếu áo, sống trong cảnh “địa ngục trần gian”, khiến cho “Mỗi cây cao su mọc lên là có một người công nhân ngã xuống”. Những người công nhân chỉ biết phản ứng bằng những hình thức tự phát như chặt cây cao su, biểu tình, bỏ trốn... nhưng tất cả đều bị đàn áp khốc liệt.

Trước tình hình đó, năm 1928, đồng chí Nguyễn Xuân Cừ được Kỳ bộ Thanh niên Cách mạng đồng chí hội Bắc kỳ cử đi “vô sản hóa” ở đồn điền cao su Phú Riềng. Để lãnh đạo các phong trào đấu tranh của công nhân, tháng 4/1928, tổ chức Thanh niên cách mạng Đồng chí hội được thành lập do đồng chí Nguyễn Xuân Cừ làm Bí thư cùng với đồng chí Trần Tử Bình, đồng chí Phạm Thư Hồng, đồng chí Tạ, đồng chí Hòa, đồng chí Doanh và đồng chí Song. Đây chính là bộ phận đầu não lãnh đạo các hoạt động đấu tranh của công nhân cao su Phú Riềng. Từ tổ chức cơ sở này, thực hiện chủ trương phát triển tổ chức Đảng, ngày 28/10/1929, bên bờ suối Làng 3, Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng, còn gọi là Chi bộ Phú Riềng được thành lập, do đồng chí Nguyễn Xuân Cừ làm Bí thư. Đây là chi bộ Đảng cộng sản đầu tiên của tỉnh Bình Phước và đồng thời là chi bộ đầu tiên của ngành cao su Việt Nam.

Sự ra đời của Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng - Chi bộ Phú Riềng đã đáp ứng kịp thời yêu cầu đấu tranh cách mạng, nhanh chóng lãnh đạo công nhân cao su đòi quyền lợi bằng các hình thức đấu tranh khác nhau, có tổ chức, kế hoạch với nhiều hình thức. Trong đó, điển hình là cuộc bãi công của 5.000 công nhân cao su năm 1930 làm nên “Phú Riềng Đỏ” anh hùng, phá tan “Địa ngục trần gian”. Sau 08 ngày (từ ngày 30/01/1930 - 06/02/1930), cuộc đấu tranh đã giành thắng lợi to lớn, ảnh hưởng sâu rộng, góp phần thúc đẩy phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân Việt Nam lên một bước thắng lợi và là mốc son lịch sử trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng của đất nước.

Di tích Địa điểm thành lập Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng ở Phú Riềng là nơi ghi dấu giá trị, tầm quan trọng của đường lối đúng đắn và quá trình phát triển mạnh mẽ của tổ chức Đảng. Ngày nay, “Phú Riềng Đỏ” năm xưa trở

thành mảnh đất bạt ngàn cao su, đóng góp “vàng trắng” xây dựng và kiến tạo quê hương Bình Phước ngày càng giàu đẹp. Năm 1985, Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú đã xây dựng đài tưởng niệm, đến năm 2019, Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam đầu tư tôn tạo di tích Địa điểm thành lập Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng ở Phú Riềng khang trang hơn.

Ngày nay, di tích Địa điểm thành lập Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng ở Phú Riềng là địa chỉ ôn lại truyền thống đấu tranh cách mạng, khẳng định và nâng cao niềm tự hào đối với những đóng góp của công nhân cao su nói riêng, giai cấp công nhân, quân dân Bình Phước nói chung đối với sự nghiệp giành độc lập dân tộc. Với những giá trị lịch sử tiêu biểu đó, ngày 12/02/1999, di tích Địa điểm thành lập Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng ở Phú Riềng được Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin quyết định xếp hạng di tích lịch sử quốc gia.

2. Di tích Cuộc nổi dậy của đồng bào S'tiêng - xã Phú Riềng chống thực dân Pháp ngày 25/10/1933

Di tích Cuộc nổi dậy của đồng bào S'tiêng - xã Phú Riềng chống thực dân Pháp ngày 25/10/1933 (còn được gọi là Mả trắng Tây) tọa lạc tại ngã tư Phú Riềng, xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước. Địa điểm này do thực dân Pháp xây dựng năm 1933 để tưởng nhớ Quận trưởng More - một trong những tên cầm quyền khét tiếng tàn ác của thực dân Pháp trên địa bàn quận Bà Rá thời bấy giờ.

Trong những năm đầu thế kỷ XX, thực dân Pháp đẩy mạnh trồng và khai thác cao su ở Nam Kỳ, trong đó có quận Bà Rá thuộc tỉnh Biên Hòa. Pháp xem vùng này là rừng thiêng nước độc và thường gọi với cái tên mỉa mai là “xứ mọi cà răng cặng tai”. Chúng biến đây thành nơi đày ải những người chống đối và bắt lao động khổ sai phục vụ cho bọn tư bản đồn điền cao su. Đồng thời, tại đây, chính quyền thực dân Pháp đã thực hiện chính sách chiếm hữu thâm độc, dùng mọi thủ đoạn vắt kiệt sức lao động và làm nhục sắc tộc của đồng bào S'tiêng. Vì bản sắc dân tộc và không thể tiếp tục cuộc sống khắc nghiệt, đồng bào S'tiêng đã đứng lên đấu tranh để chống lại kẻ thù.

Năm 1933, hai anh em Điều Môn và Điều Mốt (tại Sóc Bù Sum) từng tham gia phong trào nghĩa quân của thủ lĩnh N'Trang Long vào những năm 1920, đã đứng lên vận động, quy tụ được khoảng 200 thanh niên dân tộc S'tiêng tham gia nghĩa quân. Sau khi được thành lập, nghĩa quân đã bàn bạc, lên kế hoạch tiêu diệt Quận trưởng More. Ngày 25/10/1933, nghĩa quân tổ chức mai phục, More cưỡi ngựa thúc lính tra xét dân “đi sâu” (đi phục dịch, làm việc không công) thì rơi vào ổ phục kích của nghĩa quân. Quận trưởng More và binh lính tháp tùng đã bị nghĩa quân của ông Điều Môn và Điều Mốt tiêu diệt.

Thực dân Pháp sau khi đàn áp cuộc nổi dậy của nghĩa quân đồng bào S'tiêng đã lập bia tưởng niệm tên Quận trưởng More. Nhưng đối với nhân dân ta, đây là nơi ghi dấu chiến tích vang dội, một chiến công đã đi vào lòng mỗi người dân Bà Rá, có ý nghĩa và giá trị lịch sử vô cùng to lớn, góp phần giáo dục

lòng yêu nước, tinh thần đấu tranh giành độc lập tự do của đồng bào S'tiêng nói riêng và nhân dân Việt Nam nói chung.

Với những giá trị tiêu biểu, ngày 29/5/1989, Bộ trưởng Bộ Văn hóa quyết định xếp hạng di tích Cuộc nổi dậy của đồng bào S'tiêng - xã Phú Riêng chống thực dân Pháp ngày 25/10/1933 là di tích lịch sử quốc gia.

3. Di tích Địa điểm Chiến thắng Đồng Xoài

Di tích Địa điểm Chiến thắng Đồng Xoài tọa lạc tại phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Đầu năm 1965, sau chiến thắng Bình Giã và sự sụp đổ của chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của Mỹ, phong trào đấu tranh của nhân dân ta ở miền Nam đã có bước phát triển mới. Quân ủy và Bộ Chỉ huy Miền quyết định mở Chiến dịch Phước Long - Đồng Xoài, Đồng Xoài được chọn là chiến trường trọng điểm của chiến dịch.

Để chuẩn bị cho chiến dịch, công tác hậu cần được chuẩn bị chu đáo. Nhân dân tích cực đóng góp sức người, sức của, tập trung đảm bảo dân công, lương thực, thực phẩm... Có thể nói, những ngày chuẩn bị cho Chiến dịch Đồng Xoài, cả rừng núi Phước Long ngày đêm không ngủ. Tiếng chày giã gạo, ánh đuốc lò ô, tiếng bước chân, tiếng nói, tiếng cười dân công... tất cả đã tạo nên bức tranh hoàn thiện về toàn dân làm hậu cần, toàn dân kháng chiến của đồng bào các dân tộc vùng rừng núi miền Đông Nam Bộ.

Trực tiếp tham gia trận đánh tại hướng chiến lược Đồng Xoài là các Trung đoàn 1 (Q761), Trung đoàn 2 (Q762), Trung đoàn 3 (Q763) thuộc Sư đoàn 9 chủ lực... Nhiều chiến sĩ viết khẩu hiệu lên nón, lên báng súng nội dung: “*Quyết tử giải phóng Đồng Xoài*”, “*Bị thương nặng không kêu la, bị thương nhẹ không rời trận địa*” hoặc “*Quyết tâm dứt điểm Đồng Xoài, không dứt điểm Đồng Xoài không về*”. Trận đánh chi khu Đồng Xoài diễn ra trong 03 ngày, bắt đầu từ ngày 09/6/1965 đến ngày 12/6/1965 ta hoàn thành nhiệm vụ đánh, tiêu diệt chi khu Đồng Xoài. Chiến thắng Đồng Xoài cùng với chiến thắng Bình Giã, Ba Gia đã góp phần làm thất bại hoàn toàn chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ và đã “thêm một trang vẻ vang vào lịch sử đấu tranh của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam chống cuộc chiến tranh của Đế quốc Mỹ xâm lược”.

Di tích Địa điểm Chiến thắng Đồng Xoài được xây dựng năm 2005 với tổng diện tích 16.932,88m², gồm các hạng mục công trình: Tượng đài chiến thắng, tranh phù điêu, nhà trưng bày lưu niệm, hệ thống cây xanh, đài phun nước... Một phần lịch sử hào hùng của Chiến dịch Phước Long - Đồng Xoài đã được tái hiện ở tượng đài với hình tượng 3 chiến sĩ trong tư thế hiệp đồng tác chiến, xông lên chiến đấu đã lột tả được tinh thần đấu tranh quả cảm. Phía sau tượng đài, 2 bức phù điêu minh họa khí thế của trận đánh Đồng Xoài rực lửa năm xưa bằng việc tái hiện sinh động toàn cảnh quá trình công tác chuẩn bị mọi mặt và diễn biến tấn công, thời khắc chiến thắng của quân và dân ta.

Với những giá trị lịch sử to lớn, di tích Địa điểm Chiến thắng Đồng Xoài được Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định xếp hạng di tích lịch sử quốc gia ngày 12/12/2014.

4. Di tích Sân bay quân sự Lộc Ninh

Di tích Sân bay quân sự Lộc Ninh tọa lạc tại thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Sân bay do Mỹ - nguy xây dựng từ năm 1965 để sử dụng cho việc tiếp tế lương thực, đạn dược và vận chuyển phương tiện chiến tranh tại chiến trường Lộc Ninh - Campuchia. Sân bay được xây dựng trên một khu đồi bằng phẳng, đường băng được xây dựng bằng bê tông nhựa và lót vỉ sắt (Tec-nich).

Sân bay quân sự Lộc Ninh là nơi đánh dấu nhiều sự kiện lịch sử quan trọng trong kháng chiến chống Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Tại đây đã diễn ra trận đánh quyết liệt và quyết định giải phóng Lộc Ninh ngày 07/04/1972. Kể từ đó, sân bay do chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam kiểm soát và sử dụng cho đến khi kết thúc cuộc chiến. Từ Sân bay này, vào ngày 31/01/1973, Trung tướng Trần Văn Trà đã dẫn đầu phái đoàn quân sự Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa Miền Nam Việt Nam bay về Sài Gòn dự phiên họp đầu tiên của Ban Liên hiệp quân sự bốn bên tại trại Davis, bàn về việc thực thi các điều khoản đã ký kết tại Hiệp định Paris. Trong các ngày 12/2/1973 và 12/9/1973, Sân bay là nơi quân ta đón đoàn Ủy ban quốc tế về làm việc cũng như các vị đại sứ, trưởng, phó đoàn của Ủy ban quốc tế về thăm Lộc Ninh. Từ ngày 12/02/1973 đến ngày 7/3/1974, đây cũng là nơi diễn ra các cuộc trao đổi tù binh giữa chính quyền Cách mạng và chính quyền Sài Gòn theo nội dung Hiệp định Paris năm 1973, nhiều người con ưu tú, trung kiên của cách mạng chiến thắng từ các nhà tù của Mỹ - nguy đã trở về, tiêu biểu trong số đó là Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân Võ Thị Thắng.

Sau năm 1975, Sân bay Quân sự Lộc Ninh không còn được sử dụng. Qua thời gian, Sân bay không còn nguyên vẹn, không còn các vỉ sắt, chỉ còn lại đường băng và công nhưng đã bị xuống cấp. Sau này, công được tôn tạo, xây dựng bờ rào và bia ghi dấu sự kiện lịch sử diễn ra nơi đây. Di tích Sân bay quân sự Lộc Ninh là bằng chứng về sự xâm lược của đế quốc Mỹ tại Việt Nam. Nơi đây cũng là niềm tự hào về một thời kỳ hào hùng trong kháng chiến chống Mỹ của quân dân Bình Phước nói riêng, quân dân Việt Nam nói chung. Di tích trở thành điểm tham quan, giáo dục tinh thần cách mạng, truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ hôm nay và mai sau cũng như thu hút khách du lịch đến với tỉnh Bình Phước.

Với những ý nghĩa lịch sử tiêu biểu, ngày 12/12/1986, di tích Sân bay quân sự Lộc Ninh được Bộ trưởng Bộ Văn hóa quyết định xếp hạng di tích lịch sử quốc gia.

5. Di tích Mộ 3.000 đồng bào An Lộc bị đế quốc Mỹ tàn sát ngày 03/10/1972

Di tích Mộ 3.000 đồng bào An Lộc bị đế quốc Mỹ tàn sát ngày 03/10/1972 (còn gọi là Mộ tập thể 3.000 người) tọa lạc tại phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước, là một trong những chứng tích ghi dấu tội ác chiến tranh mà Mỹ - nguy đã gây ra cho nhân dân ta nói chung và nhân dân Bình Long nói riêng trong kháng chiến chống Mỹ.

Năm 1971, thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị, Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam họp thông qua quyết tâm đánh bại chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của đế quốc Mỹ và tay sai, Chiến dịch Nguyễn Huệ được mở với hướng tấn công chủ yếu trên đường 13 và khu vực quyết chiến Lộc Ninh, An Lộc thuộc tỉnh Bình Long.

Ngày 07/04/1972, Lộc Ninh hoàn toàn giải phóng, quân ta tiếp tục tiến công nhằm giải phóng thị xã An Lộc. Trước sự tấn công như vũ bão của bộ đội chủ lực, địch ra sức giữ thị xã vì An Lộc mất thì Bình Long mất và “Bình Long mất, Sài Gòn không còn”. Trong suốt 32 ngày đêm (từ ngày 13/04 - 15/05/1972), chiến sự diễn ra vô cùng ác liệt, địch tập trung lượng lớn hỏa lực, pháo, đạn, bom cày nát mặt đất, hàng ngàn đồng bào bị sát hại, tài sản, nhà cửa bị phá hủy nặng nề. Địch còn nhấn chìm cho máy bay B52 thả bom vào bệnh viện thị xã An Lộc, nơi mà phần lớn đồng bào tập trung để tránh đạn pháo và cũng là nơi binh lính địch bị thương đang được cứu chữa, khiến nhiều người bị tử nạn. Để giải quyết số thương vong, địch đã sử dụng xe thùng, xe ủi thu gom và ủi hàng ngàn tử thi xuống hồ chôn, tạo nên một ngôi mộ tập thể trên 3.000 người và dựng nên tấm bia “Tổ quốc ghi công” để lừa bịp nhân dân.

Ngày nay, di tích Mộ 3.000 đồng bào An Lộc bị đế quốc Mỹ tàn sát ngày 03/10/1972 đã được đầu tư tu bổ gồm các công trình: Đài tưởng niệm, Nhà bia tưởng niệm, Nhà đón tiếp... Di tích là nơi để tưởng niệm những hy sinh, mất mát của Quân chủ lực Miền và quân dân Bình Long trong cuộc kháng chống Mỹ, là nơi để nhân dân và du khách đến tưởng niệm, tìm hiểu về truyền thống lịch sử đấu tranh cách mạng hào hùng, vẻ vang của quân dân thị xã Bình Long.

Ngày 01/4/1985, di tích Mộ 3000 đồng bào An Lộc bị đế quốc Mỹ tàn sát ngày 03/10/1972 được Bộ trưởng Bộ Văn hóa quyết định xếp hạng di tích lịch sử quốc gia.

6. Di tích Địa điểm Chiến thắng Chốt chặn Tàu Ô

Di tích Địa điểm Chiến thắng Chốt chặn Tàu Ô tọa lạc tại khu phố Tàu Ô, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Tàu Ô là tên gọi xuất phát từ suối Tàu Ô chảy qua Quốc lộ 13. Trong Chiến dịch Nguyễn Huệ năm 1972, tại Tàu Ô, Sư đoàn 7 xây dựng công sự, hầm chữ A, giao thông hào làm trận địa chốt chặn địch trên đường 13. Sau ngày 07/4/1972, Lộc Ninh được giải phóng, quân ta bao vây thị xã An Lộc, gián tiếp uy hiếp Sài Gòn. Trước tình hình đó, địch điều binh chi viện nhằm cứu nguy cho thị xã An Lộc và tái chiếm Lộc Ninh. Để đánh bại âm mưu của địch, Bộ Chỉ huy

Chiến dịch giao nhiệm vụ cho Sư đoàn 7 bố trí lực lượng chốt chặn ở phía Nam và phía Bắc thị xã An Lộc, trong đó, Tàu Ô là chốt chặn chính nhằm ngăn chặn địch chi viện bằng đường bộ từ Sài Gòn lên cho An Lộc. Để thực hiện kế hoạch giải tỏa đường 13, địch tập trung lực lượng lớn, sử dụng nhiều thủ đoạn chiến tranh, các loại phương tiện, trang bị vũ khí hiện đại nhằm giải tỏa các điểm chốt chặn của Sư đoàn 7.

Trải qua 150 ngày đêm, từ ngày 05/4/1972 đến ngày 28/8/1972, Sư đoàn 7 cùng quân dân địa phương với lòng dũng cảm, sự mưu trí, sáng tạo, vận dụng linh hoạt cách đánh chốt kết hợp với vận động tiến công, đồng thời dựa vào hệ thống công sự vững chắc làm bằng sức người, tạo ra hệ thống công sự, cụm chốt liên hoàn, hầm chữ L, hầm chữ A vững chãi che chắn. Thực hiện: “Chốt cứng, chặn đứng, giữ vững trận địa dài ngày, không cho xe dưới lên, trên xuống”, qua đó đánh bại âm mưu của địch điều binh chi viện cho thị xã An Lộc, tái chiếm Lộc Ninh, đánh bại các đợt tấn công phá chốt và đập tan ý đồ giải tỏa đường 13 của Mỹ - ngụy, đồng thời tạo điều kiện cho các đơn vị khác hoàn thành nhiệm vụ tiến công địch trên các mặt trận.

Chiến thắng Chốt chặn Tàu Ô đã góp phần vào thành tích chung của Chiến dịch Nguyễn Huệ trong cuộc tiến công chiến lược năm 1972 và có ý nghĩa quan trọng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, góp phần đưa cuộc kháng chiến của dân tộc ta bước sang giai đoạn toàn thắng cả về mặt quân sự và trên nghị trường, buộc Mỹ phải ngồi vào bàn đàm phán với ta để bàn về vấn đề chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.

Để tưởng nhớ cán bộ, chiến sỹ Sư đoàn 7, quân và dân địa phương trong Chiến dịch Nguyễn Huệ năm 1972 đã hi sinh vì nền độc lập dân tộc, năm 2009, được sự quan tâm về vật chất của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Bình Phước, tỉnh Bình Dương, tỉnh Đồng Nai, Tp. Hồ Chí Minh, Ban liên lạc Cựu Chiến Binh Sư đoàn 7, Sư đoàn 7 đã tổ chức xây dựng công trình Tượng đài chiến thắng Tàu Ô trên diện tích 11.451,7m², gồm 2 hạng mục công trình chính: Nhà bia tưởng niệm và Tượng đài chiến thắng Chốt chặn Tàu Ô. Di tích đã trở thành địa chỉ đỏ của các chuyên về nguồn, tham quan, học tập của nhân dân trong và ngoài tỉnh.

Di tích Địa điểm Chiến thắng Chốt chặn Tàu Ô là di tích tiêu biểu, có ý nghĩa, giá trị lịch sử to lớn. Ngày 29/3/2012, di tích Địa điểm Chiến thắng Chốt chặn Tàu Ô được Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định xếp hạng di tích lịch sử quốc gia.

7. Di tích Trụ sở Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam

Di tích Trụ sở Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam còn gọi là di tích Nhà Giao Tế tọa lạc tại thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Nhà Giao Tế được xây dựng trên nền của ngôi nhà do Công ty cao su Xét - Xô của Pháp xây dựng năm 1911, sử dụng để quản lý việc khai thác mỏ cao su

ở Lộc Ninh. Nhà được xây dựng theo lối nhà sàn của đồng bào dân tộc thiểu số nên nhân dân trong vùng vẫn quen gọi là nhà “Cao cẳng”.

Trong Chiến dịch Nguyễn Huệ năm 1972, ngôi nhà bị phá hủy hoàn toàn. Ngày 07/04/1972, Lộc Ninh được giải phóng, trở thành thủ phủ của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, là nơi đóng chân của các cơ quan chính trị, quân sự, hậu cần... Sau khi Hiệp định Paris được ký kết, trước nhu cầu đấu tranh trên mặt trận ngoại giao, tháng 3/1973, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam đã thống nhất chọn vị trí nền ngôi nhà “Cao cẳng” để xây dựng trụ sở làm việc với đồ án thiết kế của kiến trúc sư Huỳnh Tân Phát - Chủ tịch Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam. Ngôi nhà được xây dựng để đón tiếp các phái đoàn ngoại giao trong nước và quốc tế nên thường được gọi là “Nhà Giao Tế”. Công trình được hoàn thành sau hơn một tháng thi công, gồm một trệt và một lầu. Tầng trệt được xây dựng bằng bê tông, dùng để hội họp và hoạt động văn hóa, văn nghệ. Tầng lầu được xây dựng bằng gỗ, có lan can bao quanh, mái lợp tôn sơn màu đỏ, được sử dụng làm nơi tiếp đón các phái đoàn.

Năm 1973, Nhà Giao tế là nơi diễn ra hội nghị Quân sự bốn bên bàn về việc thực thi các điều khoản đã được ký trong Hiệp định Paris, gồm: Đại diện phái đoàn Quân sự Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, đại diện phái đoàn Quân đội nhân dân Việt Nam, đại diện phái đoàn quân sự Mỹ và đại diện phái đoàn quân sự Việt Nam Cộng hòa, diễn ra dưới sự giám sát của Ủy ban Quốc tế (ICCS) gồm bốn nước: Ba Lan, Canada, Hungary và Indonesia.

Di tích Trụ sở Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam ra đời đã hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình, là chứng tích minh chứng về sự thất bại của đế quốc Mỹ và tay sai, bên cạnh đó là sự đấu tranh anh dũng, khôn khéo của quân dân ta trên cả hai mặt trận quân sự và ngoại giao trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ độc lập dân tộc, thống nhất đất nước. Hiện nay, Nhà Giao Tế được gìn giữ nguyên vẹn. Ngoài ra, trong khuôn viên di tích đã được xây dựng thêm các công trình phục vụ công tác phát huy giá trị di tích như Phòng Trưng bày đoạn cuối đường mòn Hồ Chí Minh và trưng bày các hiện vật xe tăng, pháo, xác máy bay địch...

Ngày 12/12/1986, di tích Trụ sở Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam được Bộ trưởng Bộ Văn hóa quyết định xếp hạng di tích lịch sử quốc gia.

8. Di tích Địa điểm Căn cứ Cục Hậu cần Quân giải phóng miền Nam Việt Nam (1973 - 1975)

Di tích Địa điểm Căn cứ Cục Hậu cần Quân giải phóng miền Nam Việt Nam (1973 - 1975) tọa lạc tại xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Tháng 10/1963, Phòng Hậu cần Miền được thành lập để đáp ứng sự phát triển nhanh chóng của chiến trường miền Nam, ngày 10/12/1964, Trung ương

Cục và Bộ Chỉ huy Miền quyết định thành lập Cục Hậu cần Miền trên cơ sở phát triển từ Phòng Hậu cần, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam.

Ngày 07/4/1972, Lộc Ninh được giải phóng, đến năm 1973, Cục Hậu cần Miền chuyển từ Campuchia về lập căn cứ tại khu vực Cầu Trắng - Lộc Ninh (xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh) để thuận lợi cho việc tiếp nhận hậu cần theo đường vận tải chiến lược 559 phục vụ cho kháng chiến. Tại đây, Cục Hậu cần Miền gồm có 12 phòng, các bệnh viện, đội điều trị, 08 đoàn hậu cần, các trường đào tạo cán bộ, chiến sỹ. Tất cả các cơ quan, trụ sở của Cục Hậu cần Miền chủ yếu được làm bằng tre, cây rừng và lợp lá trung quân. Từ năm 1973 - 1975, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương Cục, Bộ Chỉ huy Miền, Cục Hậu cần Miền đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đảm bảo kịp thời, đầy đủ vật chất cho các lực lượng tác chiến với: 2.710 xe ô tô, 233.111 tấn bao gồm: Lương thực, xăng dầu, vũ khí, vật tư y tế... Góp phần quan trọng đảm bảo hậu cần và hậu cần chiến lược trong kháng chiến chống Mỹ, là một trong những nhân tố quyết định thắng lợi của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Di tích Địa điểm Căn cứ Cục Hậu cần Quân giải phóng miền Nam Việt Nam (1973-1975) gồm hai hạng mục công trình chính: Nhà Bia tưởng niệm, trong đó có phòng trưng bày lưu niệm Cục Hậu cần Miền được xây dựng năm 2009 và Nhà Bia tưởng niệm, Nhà Tưởng niệm Quân, dân y - Cục Hậu cần Miền được xây dựng năm 2010.

Với ý nghĩa lịch sử quan trọng, di tích Địa điểm Căn cứ Cục Hậu cần Quân giải phóng miền Nam Việt Nam (1973-1975) được Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định xếp hạng di tích lịch sử quốc gia ngày 10/3/2014.

9. Di tích Bồn xăng - Kho nhiên liệu VK99

Di tích Bồn xăng - Kho nhiên liệu VK99 tọa lạc tại địa phận xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Di tích là một địa điểm thuộc hệ thống tuyến đường ống dẫn xăng dầu của con đường Hồ Chí Minh lịch sử.

Từ năm 1968, Tổng Cục Hậu cần bắt đầu xây dựng đường ống xăng dầu trên tuyến đường Trường Sơn nhằm đảm bảo cung cấp nhu cầu xăng, dầu phục vụ cho các chiến trường. Đến năm 1974, Bộ Tư lệnh Đoàn 559 triển khai mở tuyến đường ống dẫn xăng dầu vào đến chiến trường Nam Bộ, trong đó có Tổng kho nhiên liệu VK99, là một trong năm trạm tiếp nhận xăng dầu tại B2 và một trong ba trạm trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Xăng dầu từ đường ống được bơm đến trạm VK96 ở Bù Gia Mập, từ đây được chở bằng xe bồn đến các Tổng kho nhiên liệu VK99 và VK98 ở Lộc Ninh.

Tổng kho nhiên liệu VK99 là một trong những kho xăng dầu lớn của Cục Hậu cần Miền trong kháng chiến chống Mỹ với 10 bồn, có sức chứa 250.000 lít/bồn. Các bồn chứa được hàn bằng thép, mỗi bồn có đường kính 10m, cao 3,5m và cách nhau 100m theo hình tam giác, được chôn dưới lòng đất, bao bọc

bởi các loại cây rừng có bố trí bãi chông dày đặc nhằm nguy trang đảm bảo an toàn bí mật. Các bồn được nối liền với nhau bằng ống dẫn và có van đóng mở xăng dầu. Nhờ độ cao của bồn chứa nên xe đến lấy xăng không phải dùng máy hút mà chỉ cần mở van. Tại đây luôn có một đại đội vận chuyển gồm 30 chiếc xe bồn (xe xitéc) ngày đêm vận chuyển xăng, dầu đáp ứng cho chiến trường. Việc xây dựng kho nhiên liệu và vận chuyển xăng dầu về đây trong thời kỳ chiến tranh được giữ gìn tuyệt đối bí mật (những người dân sống xung quanh không biết) đã là một kỳ tích trong chiến tranh. Trong giai đoạn cuối của kháng chiến chống Mỹ và đặc biệt trong Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, bộ máy đảm bảo xăng dầu của bộ đội đường ống xăng dầu Trường Sơn, trong đó có Tổng kho nhiên liệu VK99 đã hoàn thành xuất sắc sứ mệnh lịch sử của mình.

Năm 1986, Quân khu 7 đã tháo dỡ đường ống và các bồn chứa xăng dầu thuộc Tổng kho nhiên liệu VK99. Dù dấu tích của hệ thống đường ống xăng dầu trong kháng chiến chống Mỹ đã không còn nhưng nơi đây mãi mãi ghi dấu về ý chí sắt đá, ý chí quyết thắng, lòng dũng cảm, khát vọng độc lập và những chiến công to lớn của bộ đội Trường Sơn, bộ đội xăng dầu... là minh chứng cho hệ thống đường ống dẫn xăng dầu Trường Sơn huyền thoại, một trong 3 hệ thống chủ lực của đường mòn chiến lược Hồ Chí Minh.

Với những giá trị lịch sử tiêu biểu, di tích Bồn xăng - Kho nhiên liệu VK99 được Bộ trưởng Bộ Văn hóa quyết định xếp hạng di tích lịch sử quốc gia ngày 21/4/1989.

10. Di tích Núi Bà Rá - Thác Mơ

Di tích Núi Bà Rá - Thác Mơ tọa lạc tại phường Sơn Giang, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Núi Bà Rá có độ cao 723m so với mực nước biển, là một trong ba ngọn núi cao và hùng vĩ nhất Nam bộ. Đồng bào S'tiêng gọi ngọn núi này với cái tên đầy thành kính: “Bonom Brah”, có nghĩa là “ngọn núi Thần” hay “Thần Núi Yang Yunbra”, là vị thần được tôn thờ trên đỉnh núi Bà Rá; đồng bào Khmer thì gọi là núi “Chân Phật”.

Núi Bà Rá là nơi ghi dấu nhiều chiến tích anh dũng, kiên cường của các chiến sỹ cách mạng trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ của dân tộc. Từ năm 1925 đến năm 1941, thực dân Pháp cho xây dựng tại chân Núi Bà Rá một nhà tù lớn gồm 03 camp (trại): Camp A - giam giữ bọn trộm cướp lưu manh; Camp B - giam cầm chính trị phạm, những người bị tình nghi là cộng sản nhưng không thành án; Camp C - giam cầm tù chính trị. Tại đây, chúng đã từng giam giữ các đồng chí: Tô Ký, Trần Văn Giàu, Nguyễn Thị Định... Chúng dùng nhiều thủ đoạn dã man để tra tấn tù nhân, nhưng với tinh thần tự cường, các chiến sỹ cộng sản đã biến nhà tù thành nơi đấu tranh chính trị với thực dân Pháp. Trong kháng chiến chống Mỹ, Núi Bà Rá là căn cứ quân sự của Mỹ - nguy nhằm kiểm soát vùng Đông Nam bộ. Nhưng núi Bà Rá cũng mang trên mình nhiều chiến tích anh dũng kiên cường của quân và dân Phước Long. Bên sườn núi phía Tây có hang Dơi, hang Cây Sung là căn cứ địa cách mạng vững

chắc mà Đội Biệt động Bà Rá đã từng bám trụ và lập nhiều chiến công. Để tưởng nhớ các chiến sĩ, quân dân và đồng bào đã hy sinh trong cuộc kháng chiến ở khu vực Bà Rá, tại đồi Bằng Lăng đã được xây dựng đền thờ trang nghiêm để nhân dân và du khách tưởng niệm.

Không chỉ mang ý nghĩa lịch sử, Núi Bà Rá còn là một trong những danh lam thắng cảnh đẹp, từ trên đỉnh nhìn xuống thấy dòng sông Bé uốn khúc quanh co dưới chân Núi tạo nên nhiều cảnh đẹp thơ mộng, không khí trong lành, nước suối trong xanh cùng với những tia nắng len lỏi qua khe đá tạo nên một cảnh đẹp lung linh, huyền ảo... Với dáng vẻ hùng vĩ trên, Núi Bà Rá có rừng cây với hệ động thực vật phong phú, đặc trưng của cả nước. Hàng năm, tại núi Bà Rá diễn ra giải việt dã "Chinh phục đỉnh cao Bà Rá" tổ chức vào ngày 6/1, nằm trong hệ thống thi đấu quốc gia và còn là giải mang tầm quốc tế thu hút vận động viên của nhiều nước tham gia.

Với ý nghĩa lịch sử và cảnh quan thiên nhiên đẹp có giá trị tiêu biểu, di tích Núi Bà Rá - Thác Mơ được Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin quyết định xếp hạng là di tích lịch sử - danh lam thắng cảnh quốc gia ngày 20/4/1995.

11. Di tích Thành đất hình tròn Lộc Tấn 2

Di tích Thành đất hình tròn Lộc Tấn 2 tọa lạc tại xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Di tích Thành đất hình tròn Lộc Tấn 2 nói riêng và hệ thống di tích thành đất hình tròn ở Bình Phước nói chung là loại hình di tích khảo cổ độc đáo ở Việt Nam, là một mảng văn hoá cổ đặc biệt trong cả dòng chảy văn hóa ở khu vực Đông Nam Á thời tiền sử. Theo nghiên cứu của các nhà khoa học, thành đất hình tròn là loại hình cư trú phòng thủ rất độc đáo, là một công trình vĩ đại của cộng đồng cư dân sinh sống lâu đời, có quy mô và phạm vi ảnh hưởng rất lớn thời tiền sử. Ngày nay, di tích có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong công tác nghiên cứu khoa học về đời sống, sinh hoạt và văn hóa của người tiền sử.

Di tích Thành đất hình tròn Lộc Tấn 2 được phát hiện vào năm 1999, được khai quật vào năm 2000. Tại đây đã thu được nhiều hiện vật bằng đá, gốm và nhiều công cụ lao động như: Rìu, đục, bàn mài... qua đó đã xác định được di tích Thành đất hình tròn Lộc Tấn 2 có niên đại khoảng từ 2.500 năm đến 4.000 năm cách ngày nay, vào thời kỳ đồ đá mới.

Trong hệ thống di tích thành đất hình tròn Bình Phước, di tích Thành đất hình tròn Lộc Tấn 2 có quy mô lớn, với đường kính 365m và còn khá nguyên vẹn. Về cấu trúc, Thành đất hình tròn Lộc Tấn 2 gồm: Hai vòng thành, hào, vùng trung tâm và hai lối ra vào. Vòng thành trong thấp hơn vòng thành ngoài từ 1 - 3m, cao hơn hào từ 2 - 3m, mặt thành tương đối bằng phẳng; Vùng trung tâm gồm 3 phần: Phần ngoài giáp hào là một vùng đất bằng rộng khoảng 80m, kế đến là một vùng đất trũng hơn khoảng 50m và chính giữa là một gò đất cao có hình bầu dục một chiều khoảng 20m và một chiều khoảng 30m; Hào nằm giữa bờ thành trong và bờ thành ngoài, rộng khoảng từ 25 - 30m, hào nông sâu không đều nhau, có chỗ thấp hơn mặt vòng đất ngoài 3,5m nhưng có chỗ lại thấp hơn

gần 9m, có xu hướng sâu dần về lối ra vào; Hai lối ra vào đối xứng nhau theo hướng Đông Bắc - Tây Nam và hướng ra nguồn nước. Mỗi lối với hai ụ đất cao và phình ra ở vòng ngoài, giống như hình móng ngựa. Đây là di tích khảo cổ của người tiền sử rất có ý nghĩa phục vụ nghiên cứu khoa học và giáo dục lịch sử.

Với những giá trị khảo cổ tiêu biểu, di tích Thành đất hình tròn Lộc Tấn 2 được Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định xếp hạng di tích khảo cổ quốc gia ngày 29/01/2019.

12. Di tích Địa điểm thảm sát ở Bù Đốp (16/3/1978)

Di tích Địa điểm thảm sát ở Bù Đốp (16/3/1978) tọa lạc tại ấp Tân Hưng, xã Phước Thiện, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

Di tích Địa điểm thảm sát ở Bù Đốp (16/3/1978) là địa điểm ghi dấu sự kiện đêm ngày 15/3/1978, Khmer đỏ tung một trung đoàn luân sâu, bất ngờ xâm nhập tấn công theo hai hướng, một hướng đánh vào thôn Xa Trạch, xã Hưng Phước và một hướng đánh vào thôn 6, xã Thiện Hưng, huyện Phước Long (nay là huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước). Đến khoảng 3 giờ sáng ngày 16/3/1978, Khmer đỏ tràn vào thôn, đi tới đâu, chúng chém giết, đốt phá, tàn sát từ người già đến trẻ nhỏ. Chúng thực hiện chỉ thị của Khmer đỏ đối với việc giết người là “Không được làm phí đạn dược”. Do đó, chúng đốt từng nhà để người dân chạy ra rồi dùng cuốc, xẻng, xà gạc, báng súng đánh, chém chết, quăng xác vào nhà đang cháy hoặc thả xuống giếng. Đàn ông bị cắt cổ, bị đập đầu, mổ bụng. Trẻ con bị xé thành hai hoặc đập đầu vào gốc cây. Phụ nữ bị chúng hãm hiếp, xẻo ngực, dùng cành cây đâm thẳng vào cửa mình cho đến chết... Những người chạy trốn chúng sử dụng súng bắn theo. Những gia đình trú ẩn dưới hầm bị chúng đâm bằng lưỡi lê, dùng súng bắn hoặc ném lựu đạn nhằm không để một ai sống sót. Các chiến sĩ du kích và dân quân đã chiến đấu anh dũng nhưng do không tương quan về lực lượng nên đã anh dũng hy sinh.

Chỉ khoảng 4 giờ đồng hồ, từ 3 giờ đến 7 giờ sáng ngày 16/3/1978, quân Khmer đỏ đã dim khu vực thôn Xa Trạch và thôn 6 thành biển lửa và máu. Theo thống kê, *“đã có 247 người bị giết hại, nhiều người dân bị chúng bắt đi thủ tiêu không còn thấy xác, đến nay không biết tung tích, hàng trăm ngôi nhà và khoảng 14 tấn lương thực bị thiêu rụi, biến nhiều làng, phum sóc thành tro bụi...”*, nhiều gia đình phải chịu cảnh tang tóc, chia ly, mất nhà cửa.

Sau khi thực hiện thảm sát, quân Khmer đỏ đã chia thành các hướng rút lui vào rừng, bị lực lượng của ta chặn đánh tiêu diệt được 29 tên, thu giữ 06 khẩu súng và buộc địch phải rút về bên kia biên giới.

Ngày nay, chiến tranh đã lùi xa, vùng đất bị chế độ Khmer đỏ thảm sát, tàn phá đã được hồi sinh và phát triển nhưng những ký ức về một thời đau thương vẫn in sâu trong tâm trí nhân dân cả nước nói chung và nhân dân Bù Đốp nói riêng. Để tưởng niệm nạn nhân bị sát hại, năm 1980 một miếu thờ nhỏ được xây dựng tại địa điểm chôn cất các nạn nhân. Năm 2018, Huyện ủy và UBND huyện Bù Đốp đầu tư xây dựng khu tưởng niệm khang trang để tưởng nhớ

những đồng bào bị sát hại, gồm các công trình: Công di tích, nhà bia tưởng niệm, nhà trưng bày hiện vật và một số công trình phụ trợ khác.

Với những giá trị to lớn, di tích Địa điểm thăm sát ở Bù Đốp (16/3/1978) được Bộ trưởng Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch quyết định xếp hạng di tích lịch sử quốc gia ngày 04/11/2020.

PHẦN III. DI TÍCH CẤP TỈNH

1. Di tích Vườn cây lưu niệm bà Nguyễn Thị Định

Di tích Vườn cây lưu niệm bà Nguyễn Thị Định tọa lạc tại phường Sơn Giang, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Bà Nguyễn Thị Định sinh ngày 15/03/1920 tại xã Lương Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Bà tham gia cách mạng từ năm 16 tuổi, năm 1940, bà tham gia Khởi nghĩa Nam Kỳ nhưng cuộc khởi nghĩa thất bại, bà bị giặc Pháp bắt và giam cầm tại nhà tù Bà Rá. Trong những tháng ngày bị giam cầm và hoạt động cách mạng tại nhà tù Bà Rá, bà đã trồng một vườn cây ăn trái với nhiều loại cây như: khế, vú sữa, ổi... Ngày nay, vườn cây bà trồng còn hai cây vú sữa và hai cây khế xanh tốt, tán lá sum suê, hàng năm vẫn đơm hoa kết trái và đứng sừng sững như tinh thần bất khuất kiên trung của vị nữ tướng anh hùng Nguyễn Thị Định.

Di tích Vườn cây lưu niệm bà Nguyễn Thị Định là một trong số ít di tích lưu niệm của Nữ tướng Nguyễn Thị Định còn được giữ lại, di tích ghi dấu một giai đoạn trong quá trình hoạt động cách mạng của bà khi bị cầm tù ở nhà tù Bà Rá (1940 - 1943). Mặc dù nhà tù Bà Rá với điều kiện khắc nghiệt, gian khổ, nhưng bà vẫn vượt qua để sống và tiếp tục cống hiến cho sự nghiệp cách mạng. Năm 1965, bà được phong quân hàm Thiếu tướng Quân đội Nhân dân Việt Nam và được giao giữ chức Phó Tư lệnh Quân giải phóng miền Nam đến năm 1975. Suốt cuộc đời bà đã cống hiến cho cách mạng, đấu tranh góp phần giành lại tự do cho dân tộc. Sau khi đất nước hòa bình, bà được Đảng và Nhà nước giao nhiều chức vụ quan trọng ở Trung ương.

Di tích Vườn cây lưu niệm bà Nguyễn Thị Định được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh ngày 15/12/2004.

2. Di tích An Lộc “Nhà và đường hầm”

Di tích An Lộc “Nhà và đường hầm” (Dinh Tỉnh trưởng tỉnh Bình Long) tọa lạc tại phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Ngôi nhà được người Pháp xây dựng năm 1920 là trụ sở điều hành việc khai thác mỏ cao su ở Bình Long. Sau hiệp định Genève 1954, đế quốc Mỹ nhảy vào miền Nam, thành lập chính phủ bù nhìn Việt Nam Cộng hòa do Ngô Đình Diệm làm Tổng thống. Ngày 22/10/1956, Ngô Đình Diệm ra Sắc lệnh số 143/NV thành lập tỉnh Bình Long gồm 3 quận: An Lộc, Chơn Thành và Lộc Ninh. Chúng chọn ngôi nhà này gia cố, xây dựng hệ thống công sự, đường hầm, lô cốt làm cơ quan đầu não tại tỉnh Bình Long.

Trải qua 08 đời Tỉnh trưởng trong suốt 17 năm thống trị từ năm 1957 đến năm 1974, An Lộc “Nhà và đường hầm” (Dinh tỉnh trưởng tỉnh Bình Long) là cơ quan đầu não của địch, là nơi chúng vạch ra những âm mưu, thủ đoạn chiến tranh thâm độc, đánh chiếm, tìm diệt, tàn sát cán bộ cách mạng và nhân dân vô tội. Từ chiến dịch “Tố cộng, diệt cộng” với khẩu hiệu: “Thà giết nhầm còn hơn bỏ sót”, đỉnh cao là “Luật 10/59” chúng lê máy chém khắp miền Nam, gây ra nhiều cuộc tàn sát đẫm máu. Đây cũng là nơi tên Tỉnh trưởng Trần Văn Nhật ra lệnh thực thi tội ác điên cuồng cho máy bay B52 ném bom rải thảm xuống thị xã An Lộc giết hại hàng ngàn người dân vô tội, trong đó có cả những người đang chữa thương và trú ẩn tại Bệnh viện thị xã An Lộc. Ngày 23/03/1975, cùng với nhân dân miền Nam, quân dân Bình Long mở cuộc tấn công đập tan ách thống trị của Mỹ - ngụy, giải phóng Bình Long.

Di tích An Lộc “Nhà và đường hầm” là chứng tích ghi dấu nhiều tội ác của Mỹ - ngụy đối với nhân dân ta. Ngày nay, di tích An lộc “Nhà và đường hầm” đã được tu bổ, bảo quản và trở thành địa chỉ quen thuộc của khách thập phương khi đến với Bình Phước, đây cũng là nơi để ôn lại những chiến tích hào hùng của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Di tích An Lộc “Nhà và đường hầm” được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sông Bé quyết định xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh ngày 25/3/1980.

3. Di tích Bệnh viện Lộc Ninh - Công trình kiến trúc thời Pháp thuộc

Di tích Bệnh viện Lộc Ninh - Công trình kiến trúc thời Pháp thuộc tọa lạc tại xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Năm 1936, tại Lộc Ninh giới tư bản Pháp cho xây dựng công trình tên gọi Hôpital de Loc Ninh - để khám chữa bệnh cho chủ đồn điền, tay sai, phu cao su và một bộ phận nhân dân thuộc các đồn điền chúng quản lý. Nhân dân trong vùng vẫn quen gọi là Nhà thương Làng 5 hay Bệnh viện Cinqgen, Bệnh viện Lộc Tấn. Đến năm 1972, Lộc Ninh là huyện đầu tiên của miền Nam được giải phóng, Hôpital Loc Ninh được chính quyền Cách mạng tiếp quản, đưa vào sử dụng và đổi tên là Bệnh viện Lộc Ninh, giai đoạn năm 1973, còn được gọi là Bệnh viện Bình Phước. Trong những năm chiến tranh biên giới Tây Nam (1977 - 1979), Bệnh viện Lộc Ninh là nơi cứu chữa cho thương - bệnh binh và cả kiều bào từ Campuchia về lánh nạn diệt chủng Pôn Pốt. Đến tháng 9 năm 2008, Bệnh viện Lộc Ninh được đầu tư xây mới và đi vào hoạt động ở một địa điểm khác. Bệnh viện Lộc Ninh - Công trình kiến trúc thời Pháp thuộc được giữ lại làm di tích, phục vụ nhu cầu tìm hiểu của nhân dân.

Bệnh viện Lộc Ninh - Công trình kiến trúc thời Pháp thuộc là một trong những công trình ghi dấu quá trình khai thác thuộc địa của thực dân Pháp còn tồn tại đến ngày nay trên vùng đất miền Đông Nam Bộ nói chung và vùng đất Bình Phước nói riêng. Công trình xây dựng vào thời gian mà các cuộc đấu tranh đòi quyền lợi của giai cấp công nhân, mà cụ thể là công nhân cao su ở các đồn điền trong đó có đồn điền cao su Lộc Ninh diễn ra sôi nổi, quyết liệt.

Bên cạnh giá trị lịch sử, Bệnh viện Lộc Ninh - Công trình kiến trúc thời Pháp thuộc còn có giá trị kiến trúc nghệ thuật. Đây là công trình kiến trúc dân dụng được xây dựng kiên cố theo lối kiến trúc nhà mái vòm kiểu Pháp. Mái vòm có tác dụng cách nhiệt tốt, mùa nắng mát mẻ, mùa mưa ẩm áp, các mái hiên uốn lượn tạo sự mềm mại cho công trình.

Di tích Bệnh viện Lộc Ninh - Công trình kiến trúc thời Pháp thuộc được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định xếp hạng di tích lịch sử - kiến trúc nghệ thuật cấp tỉnh ngày 29/5/2012.

4. Di tích Mộ tập thể lực lượng vũ trang an ninh An Lộc

Di tích Mộ tập thể lực lượng vũ trang an ninh An Lộc tọa lạc tại phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Trong kháng chiến chống Mỹ, thị xã An Lộc, tỉnh Bình Long (nay thuộc thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước) là cửa ngõ phía Bắc Sài Gòn, là “tuyến đầu chặn đứng sự tấn công của Cộng sản” nên có vị trí quan trọng đối với Mỹ - ngụy. Về phía cách mạng, tỉnh Bình Long, trong đó có thị xã An Lộc là địa bàn chiến lược quan trọng, dưới sự chỉ đạo của Trung ương Cục và Bộ Chỉ huy Miền, ta đã thành lập nhiều lực lượng vũ trang hoạt động trong lòng địch, trong đó có Trung đội an ninh vũ trang thị xã An Lộc.

Ngày 08/07/1970, trong đợt làm nhiệm vụ, đoàn công tác của Trung đội an ninh vũ trang thị xã An Lộc gồm 07 đồng chí đi đến ấp Bình Tây, xã Tân Lập Phú, thị xã An Lộc bị địch phát hiện và bị địch truy quyết các chiến sĩ đã chiến đấu anh dũng, nhưng do không tương quan về lực lượng, 03 chiến sĩ đã hy sinh, gồm các đồng chí: Hà Văn Tuôn, Vũ Văn Đính và Đỗ Văn Hà, còn 04 đồng chí bị thương. Sau khi sát hại 03 chiến sĩ cách mạng, quân ngụy dùng xe Jeep kéo lê xác các chiến sĩ trên đường để thị uy dân chúng rồi ném xác xuống giếng của một người dân làm rẫy (Nơi đây trở thành ngôi mộ tập thể của các chiến sĩ cách mạng Việt Nam).

Tiếp sau đó vào đêm 27/07/1970, đoàn công tác của Trung đội an ninh vũ trang thị xã An Lộc gồm 05 đồng chí đang thực hiện nhiệm vụ thì bị rơi vào ổ phục kích của địch, 03 đồng chí đã hy sinh gồm đồng chí Thái, đồng chí Nguyễn Duy Thịnh và đồng chí Nguyễn Văn Nhạn, còn đồng chí Dệt (chiến sĩ được tăng cường từ đơn vị C70 - D368) bị địch bắt và hy sinh được chôn nơi khác. Ngày hôm sau, địch kéo xác 03 chiến sĩ của ta thả xuống giếng và lấp lại (địa điểm di tích hiện nay).

Hiện nay, ngôi mộ tập thể - nơi yên nghỉ của 06 đồng chí chiến sĩ Trung đội vũ trang an ninh An Lộc được giữ gìn, chăm sóc, đầu tư xây dựng các hạng mục và là chứng tích ghi dấu tội ác của Mỹ - ngụy và sự hy sinh anh dũng của các chiến sĩ cách mạng. Để tưởng nhớ công lao của các anh hùng liệt sỹ đã ngã xuống, hy sinh xương máu cho nền giải phóng dân tộc, ngày 25/12/2011 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh với tên gọi Mộ tập thể lực lượng vũ trang an ninh An Lộc.

5. Di tích Căn cứ Sở Nhỏ - Ban An ninh Bình Phước

Di tích Căn cứ Sở Nhỏ - Ban An ninh Bình Phước tọa lạc tại xã Thanh Hòa, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước. Di tích là một trong những căn cứ quan trọng của lực lượng Công an tỉnh Bình Phước trong kháng chiến chống Mỹ.

Tiền thân của Công an tỉnh Bình Phước được thành lập năm 1945 và trải qua nhiều tên gọi khác nhau, đến năm 1972 - 1975, được gọi tên Ban An ninh Bình Phước. Ban An ninh Bình Phước có nhiệm vụ bảo vệ các cơ quan của Đảng, chính quyền cách mạng, bảo vệ vùng giải phóng và nhân dân, bảo đảm an toàn cho phong trào cách mạng, chuẩn bị mọi điều kiện để phục vụ cho các nhiệm vụ chính trị, quân sự, ngoại giao, đồng thời chống lại các hoạt động phá hoại, gián điệp, biệt kích của địch.

Năm 1972, sau khi Lộc Ninh hoàn toàn giải phóng, Tỉnh ủy Bình Phước và các cơ quan của tỉnh chuyển về đóng căn cứ tại Bù Đốp, Ban An ninh Bình Phước cũng chuyển từ Suối Cát (trước là xã Thượng Kiêm, nay là xã Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập) về đóng tại xã Thanh Hòa, huyện Bù Đốp ngày nay. Khu vực này thời Pháp thuộc là nơi đặt trụ sở của Sở Cao su Prelin nên cán bộ, chiến sĩ và nhân dân thường gọi là Căn cứ Sở Nhỏ. Ban An ninh Bình Phước hoạt động tại Căn cứ Sở Nhỏ từ năm 1972 cho đến ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Đây là căn cứ cuối cùng, cũng là địa bàn đóng chân lâu nhất của Ban An ninh Bình Phước trong kháng chiến chống Mỹ.

Căn cứ được xây dựng trong khu vực trồng cao su, cách các cơ quan của Tỉnh ủy và các cơ quan ban ngành trong bán kính khoảng 8km, đảm bảo được yếu tố bí mật, thuận tiện trong việc nắm bắt kịp thời sự chỉ đạo của Tỉnh ủy. Căn cứ là nơi làm việc và cũng là nơi để các cán bộ, chiến sĩ Ban An ninh Bình Phước sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, tăng gia sản xuất cải thiện đời sống. Các công trình tại Căn cứ được xây dựng theo lối bán âm, nửa chìm nửa nổi, vật liệu bằng cây vừng, tre, nứa, mái lợp lá trung quân, xung quanh là các hầm hào để đảm bảo an toàn và bí mật. Từ Căn cứ này, Ban An ninh Bình Phước đã triển khai hoạt động, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đóng góp nhiều chiến công vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Năm 2015, Công an tỉnh Bình Phước đầu tư xây dựng công trình gồm các hạng mục: Nhà Bia tưởng niệm các cán bộ, chiến sĩ Ban An ninh Bình Phước hy sinh trong giai đoạn 1954 - 1975, hệ thống cổng, tường rào... Di tích Căn cứ Sở Nhỏ - Ban An ninh Bình Phước ghi dấu quá trình hoạt động, chiến công của lực lượng Công an tỉnh Bình Phước, là nơi tưởng niệm cán bộ, chiến sĩ hy sinh trong sự nghiệp đấu tranh, bảo vệ Tổ quốc, đồng thời là nơi nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ, các thế hệ chiến sĩ Công an nhân dân tìm hiểu lịch sử của lực lượng Công an nhân dân tỉnh Bình Phước.

Với những giá trị lịch sử tiêu biểu, di tích Căn cứ Sở Nhỏ - Ban An ninh Bình Phước được Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Phước xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh ngày 19/04/2018.

6. Di tích Địa điểm chiến thắng Dốc 31

Di tích Địa điểm chiến thắng Dốc 31 tọa lạc tại xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Để chuẩn bị cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy tết Mậu Thân năm 1968, tại Lộc Ninh, phong trào đấu tranh được đẩy mạnh. Tuy nhiên nhưng đơn vị vũ trang ở đây có quy mô tổ chức còn nhỏ, chủ yếu sử dụng lối đánh du kích và hỗ trợ cho tác chiến của bộ đội chủ lực là chính. Trước tình hình đó, ngày 26/4/1968, Huyện ủy Lộc Ninh ra quyết định đổi phiên hiệu của Đại đội vũ trang huyện Lộc Ninh thành Đại đội 31 (lấy tên theo địa bàn đóng quân tại Dốc 31, thuộc làng 2).

Từ khi ra đời, Đại đội 31 đã liên tiếp lập nên những chiến công vang dội trên khắp chiến trường Lộc Ninh, đặc biệt tại khu vực Dốc 31. Đại đội 31 phối hợp với lực lượng bộ đội chủ lực của ta cùng quân dân địa phương thực hiện nhiều trận đánh ác liệt, khiến chúng tiêu hao về sinh lực và tổn thất nặng nề về vũ khí, làm cho địch “mất ăn mất ngủ” co cụm lại trong các đồn bót. Tiêu biểu như: Ngày 14/02/1968 tiêu diệt Tiểu đoàn 36 biệt động của địch; ngày 23/8/1968 tiêu diệt một Tiểu đoàn lính Mỹ của Trung đoàn số 2 - Sư đoàn “anh cả đỏ” loại khỏi vòng chiến đấu 400 tên lính Mỹ và tướng Tư lệnh Sư đoàn là Két-ove khét tiếng khi máy bay trực thăng của Két-ove đi thị sát chiến trường Lộc Ninh, bắt 02 tù binh, thu 40 súng các loại. Những chiến công tại Dốc 31 đã làm quân địch hoảng sợ, lung lay ý chí, chúng cho rằng “Muốn chết thì đến Làng 2” và đã tạo nên khí thế chiến đấu hào hùng cho quân và dân Lộc Ninh, góp phần làm nên chiến công vang dội trên chiến trường đường 13; đường 13 trở thành con đường máu của Mỹ - ngụy, Lộc Ninh trở thành tử địa đối với quân xâm lược. Từ đó, góp phần giải phóng Lộc Ninh (07/4/1972) - huyện đầu tiên được giải phóng trên toàn miền Nam.

Tháng 12/1979, Đại đội 31 đã vinh dự được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân”. Đây là nguồn cổ vũ, động viên vô cùng to lớn để Đại đội 31 tiếp bước lập nên những thành tích vẻ vang.

Di tích Địa điểm chiến thắng Dốc 31 được xây dựng năm 2010, gồm: Bia chiến thắng, phòng truyền thống và các công trình phụ trợ khác. Hàng năm vào các ngày lễ lớn, Hội cựu chiến binh Đại đội 31 cùng chính quyền và nhân dân địa phương tổ chức dâng hương tại đây nhằm ôn lại truyền thống hào hùng, những chiến công hiển hách của cán bộ, chiến sĩ Đại đội 31 và các thế hệ cha anh đi trước.

Di tích Địa điểm chiến thắng Dốc 31 được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh ngày 07/01/2013.

7. Di tích Nơi thành lập Sư đoàn 302

Di tích Nơi thành lập Sư đoàn 302 tọa lạc tại xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Sau khi được thành lập vào ngày 16/12/1977, Sư đoàn 302 đã trực tiếp chiến đấu và bảo vệ vững chắc biên giới Tây Nam Tổ quốc trên địa bàn của Quân khu 7 gồm 02 tỉnh Tây Ninh, Sông Bé (nay là hai tỉnh Bình Phước, Bình Dương) từ năm 1977 - 1979 và thực hiện nhiệm vụ quốc tế cao cả tại Campuchia, giúp nhân dân, đất nước Campuchia thoát khỏi họa diệt chủng (từ năm 1979 - 1989). Sau khi hoàn thành nghĩa vụ quốc tế đối với nước bạn Campuchia, Sư đoàn 302 trở về nước, tiếp tục cùng toàn Đảng, toàn quân và toàn dân thực hiện nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa, xứng đáng với truyền thống của Sư đoàn anh hùng. Ghi nhận những thành tích to lớn của Sư đoàn 302 ngày 20/12/1979, Sư đoàn 302 được Quốc hội và Chính phủ tuyên dương danh hiệu cao quý Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân với lời tuyên dương “Đoàn kết nhất trí, khắc phục khó khăn, quyết chiến quyết thắng”.

Di tích Nơi thành lập Sư đoàn 302 được xây dựng năm 2017 nhân kỷ niệm 40 năm Ngày truyền thống của Sư đoàn 302. Di tích được xây dựng tại nơi trước đây Sư đoàn 302 được thành lập và ra mắt, với diện tích 10.039m² gồm các công trình: Nhà bia, nhà tưởng niệm, bức phù điêu, nhà văn hóa và các hạng mục phụ trợ khác. Là địa điểm để các đồng chí cựu chiến binh, cán bộ, chiến sĩ trở về ôn lại lịch sử truyền thống hào hùng của Sư đoàn 302, cũng là nơi giáo dục, học tập truyền thống cách mạng cho các thế hệ trẻ của đất nước, là nơi để các thế hệ trẻ trong và ngoài tỉnh đến dâng hương, tưởng nhớ các anh hùng liệt sỹ Sư đoàn 302 đã hy sinh xương máu bảo vệ biên cương Tổ quốc.

Di tích Nơi thành lập Sư đoàn 302 được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh ngày 22/11/2017.

8. Di tích Trường Quốc Quang

Di tích Trường Quốc Quang tọa lạc tại khu phố Phú Hưng, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Di tích Trường Quốc Quang được xây dựng năm 1972, trong khuôn viên rộng 1051.5m² gồm một trệt và hai tầng lầu, là trường học của cộng đồng Hoa kiều tại Bình Long. Bình Long, trực tiếp là thị xã An Lộc giữ vị trí quân sự quan trọng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, là cửa ngõ trực tiếp hướng vào Sài Gòn, vì vậy, Mỹ - ngụy đã chọn và xây dựng An Lộc thành một trong những cứ điểm phòng thủ kiên cố trong tuyến phòng thủ Tây Bắc Sài Gòn. Trong Chiến dịch Nguyễn Huệ năm 1972, sau khi giải phóng Lộc Ninh 7/4/1972, quân và dân ta tiến công An Lộc (Bình Long). Trước sự tấn công của Quân giải phóng, địch cố thủ bảo vệ An Lộc bằng mọi giá, vì “Bình Long mất, Sài Gòn không còn”, địch tăng cường thêm lực lượng cùng sự chi viện của hỏa lực pháo binh, không quân, kể cả máy bay ném bom chiến lược B52 điên cuồng bắn phá, cày nát mặt đất An Lộc, Trường Quốc Quang trở thành nơi trú ẩn, bảo vệ cho hàng trăm đồng bào dưới làn bom địch. Sau trận chiến, hàng ngàn đồng bào An Lộc bị sát hại, nhà cửa bị tàn phá, Trường Quốc Quang bị tàn phá nặng nề và là một trong số ít công trình còn đứng vững.

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, từ năm 1975 đến năm 1984, Trường Quốc Quang trở thành nơi giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh Trường cấp 2 - 3 An Lộc. Từ năm 1984 đến năm 2005, Trường Quốc Quang trở thành một điểm dạy học của Trường Tiểu học An Lộc B. Từ 2005 đến nay Trường Quốc Quang không còn được sử dụng làm nơi dạy học, trở thành điểm đến quen thuộc của nhân dân, du khách trong và ngoài tỉnh.

Di tích Trường Quốc Quang với những mảng tường loang lỗ dấu vết bom đạn là chứng tích sống động ghi dấu sự tàn khốc của chiến tranh phi nghĩa mà Mỹ - ngụy đã gây ra cho nhân dân Việt Nam và cũng là chứng tích minh chứng cho sự đấu tranh kiên cường của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Với ý nghĩa đó, di tích Trường Quốc Quang được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định xếp hạng là di tích lịch sử cấp tỉnh ngày 29/8/2019.

9. Di tích Đình thần Hưng Long

Di tích Đình thần Hưng Long tọa lạc tại khu phố 4, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Vào khoảng năm 1850, nhóm dân cư từ vùng Phú Lợi (tỉnh Bình Dương ngày nay) lên khai khẩn vùng đất Chơn Thành và lập Đình làng để thờ Thành hoàng Bổn cảnh. Đình thần Hưng Long được khởi dựng lần đầu tại khu vực gần cầu Bến Đình (thuộc khu phố 4, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành), sau đó Đình được di dời đến địa điểm khác (thuộc khu phố 3, thị trấn Chơn Thành ngày nay). Năm 1946, giặc Pháp phá sập Đình, đến năm 1963 Đình được xây dựng lại tại vị trí ban đầu. Do tọa lạc tại xã Hưng Long nên Đình lấy tên là Đình thần Hưng Long.

Đình thần Hưng Long tọa lạc trong khuôn viên rộng 5.019,7m². Về kiến trúc, Đình gồm cổng đình, Bình phong, Miếu thờ, nhà võ ca, Chánh điện và một số công trình phụ trợ khác. Cung thờ Thành hoàng Bổn cảnh nằm chính giữa bên trong Chánh điện, có cặp hạc bằng gỗ đứng chầu. Bên trái ban thờ thần là ban thờ Thổ Địa Bát Gia, bên phải ban thờ thần thờ Trí Mạng Đế Quân. Cách bàn thờ Trí Mạng Đế Quân 2m về phía trước là bàn thờ Hậu Hiền - Người có công khai cơ. Cách bàn thờ Thổ Địa Bát Gia 2m là bàn thờ Tiền Hiền - Người có công khai khẩn. Nhà võ ca dùng để tiếp khách và tổ chức hát bội, được dựng bằng gỗ, lợp ngói đỏ.

Hàng năm, tại Đình diễn ra 4 lễ chính: Lễ Khai Sơn (07/01 âm lịch), lễ Kỳ Yên (15/02 đến ngày 16/02 âm lịch), lễ Cầu Bông (16/7 âm lịch), lễ Đưa Thần (25/12 âm lịch làm lễ đưa thần và 30/12 âm lịch làm lễ rước thần). Những lễ hội tín ngưỡng dân gian tại Đình thần Hưng Long mang đặc trưng của lễ hội văn hóa vùng Nam Bộ và đặc trưng của người dân địa phương, là một phần sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng dân gian không thể thiếu của người dân Chơn Thành nói riêng, người dân Bình Phước nói chung. Những lễ lớn như: Lễ Kỳ Yên, lễ Cầu Bông hàng năm thu hút đông đảo người dân tham dự.

Với những giá trị lịch sử tiêu biểu, di tích Đình thần Hưng Long được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh vào ngày 15/12/2004.

10. Di tích Đình thần Tân Khai

Di tích Đình thần Tân Khai tọa lạc tại thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Di tích Đình thần Tân Khai được xây dựng năm 1901, do lớp cư dân đầu tiên di cư từ vùng đất Tân Khánh - Bà Trà đến vùng Tân Khai sinh cơ lập nghiệp. Nhóm cư dân này gồm có 10 hộ gia đình, trong đó có hai dòng họ là họ Huỳnh do ông Huỳnh Công Phê và họ Trần do ông Trần Văn Bầu là những người có công đầu trong việc khai phá vùng đất Tân Khai ngày nay. Đến năm 1912, thực dân Pháp thành lập làng Tân Khai, lấy chữ “Tân” từ “Tân Khánh” và “Khai” là khai hoang, khai phá. Tân Khai có nghĩa là làng của những người từ Tân Khánh lên sinh cơ lập nghiệp.

Đình thần Tân Khai được xây dựng trên cơ sở kiến trúc của Đình thần Bung Cù (hay còn gọi là Miếu Ông Cù được xây dựng cách nay hơn 200 năm, tại làng Tân Khánh, tổng Bình Thiện, huyện Bình An, tỉnh Thủ Dầu Một, nay thuộc phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương), trên cơ sở văn hóa, phong tục, tập quán mà nhân dân trong vùng mang theo từ quê hương Tân Khánh trong quá trình di cư lên vùng đất mới. Sau khi dựng Đình nhân dân rước Thần Hoàng làng từ Đình thần Bung Cù về thờ và thờ các bậc Tiên hiền, Hậu hiền.

Do biến cố lịch sử, đặc biệt trong những năm tháng kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Đình thần Tân Khai nhiều lần bị bom giặc đánh sập, phải trải qua 11 lần di dời, trong đó có 7 lần được xây dựng kiên cố. Qua các lần xây dựng, Đình đã có diện mạo như ngày hôm nay. Đình có tổng diện tích 2.783,2m², trong đó có các công trình: Chánh điện, Nhà giảng (võ ca), Đông lang, Bình phong...

Di tích Đình thần Tân Khai là nơi diễn ra các hoạt động văn hóa phục vụ nhu cầu tín ngưỡng của nhân dân trong vùng. Hằng năm, tại di tích diễn ra hai lễ hội lớn: Lễ Kỳ Yên vào ngày 18/3 âm lịch, ý nghĩa là cầu cho quốc thái dân an. Lễ Cầu Bông được tổ chức lớn nhất trong năm, diễn ra vào ngày 18/8 âm lịch, được tổ chức ba năm đáo lệ một lần, thời gian tổ chức từ 02 đến 03 ngày, có ý nghĩa như một nghi lễ mở đầu cho một mùa mới để cầu mong mưa thuận, gió hoà, mùa màng bội thu, nhà nhà no ấm. Bên cạnh đó, Đình thần Tân Khai còn diễn ra lễ hội chọi trâu truyền thống, được tổ chức và duy trì từ ngày lập Đình cho đến ngày nay. Điểm đặc biệt của lễ hội chọi trâu Đình thần Tân Khai là các ông trâu sau khi chọi, dù thắng hay thua đều không bị giết thịt mà được chăm sóc phục vụ việc cày cấy và nhân giống.

Di tích Đình thần Tân Khai được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh ngày 18/8/2014.

11. Di tích Đình thần Tân Lập Phú

Di tích Đình thần Tân Lập Phú tọa lạc tại khu phố Phú Xuân, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Di tích Đình thần Tân Lập Phú được khởi dựng năm 1923, bởi lớp cư dân người Việt đầu tiên từ Bắc bộ, Bình - Trị - Thiên di cư đến khai phá vùng đất Tân Lập Phú, Bình Long. Đây là minh chứng cho quá trình vận động cư dân cũng như quá trình giao thoa văn hóa các cộng đồng người tại vùng đất Bình Long nói riêng và Bình Phước nói chung vào những năm đầu thế kỷ XX. Cũng giống như nhiều ngôi đình khác ở Bình Phước, Đình thần Tân Lập Phú mang nét kiến trúc, cách bài trí và sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng của Đình làng Nam Bộ.

Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Đình thần Tân Lập Phú đã trải qua nhiều lần di dời, xây dựng lại và sửa chữa. Ngày nay, Đình thần Tân Lập Phú tọa lạc trong khuôn viên rộng 4.518,2m², gồm có các công trình: Chánh điện, cổng đình, bình phong, miếu thờ Mẫu, miếu thờ Khổng Tử, bàn thờ Thần Nông, bàn thờ Thiên Địa phụ mẫu, bàn thờ Chúa quân, bàn thờ Long thần, bàn thờ Sơn Lâm quân và một số công trình phụ trợ khác.

Đình thần Tân Lập Phú là nơi diễn ra các hoạt động văn hóa phục vụ nhu cầu tín ngưỡng của nhân dân trong vùng, nhằm bày tỏ lòng tôn kính đối với Thành hoàng Bổn cảnh, các bậc Tiên Hiền, Hậu Hiền và các vị cha ông đã có công sinh cơ lập nghiệp và bảo vệ làng Tân Lập Phú cho đến ngày nay. Thành hoàng Bổn cảnh thờ tại Đình là ngài Trịnh Hậu. Hằng năm, tại Đình diễn ra 2 lễ hội chính: Lễ Kỳ Yên được tổ chức vào ngày 16/2 âm lịch hằng năm, lễ này thu hút đông đảo nhân dân quanh vùng quy tụ về Đình cầu nguyện thần linh sao cho mưa thuận gió hòa, quốc thái dân an, mùa màng thuận lợi, sản xuất phát triển, nhân dân ấm no. Lễ Cầu Bông được tổ chức vào ngày 9/9 âm lịch hằng năm, có ý nghĩa cầu cho mưa thuận gió hòa, cây trái quanh năm sum xuê, tươi tốt, cầu cho dân cư được mùa, nhà nhà bình an và thịnh vượng.

Ngoài ra, vào các ngày mùng 1 và 15 âm lịch hằng tháng bà con lại đến với Đình để hương khói, cầu mong an lành và may mắn. Thông qua việc thờ cúng, con cháu bày tỏ lòng biết ơn đến các vị thánh, thần đã mang lại cuộc sống ấm no cho người dân, mưa thuận gió hòa, mùa màng tươi tốt; luôn giữ vị trí hết sức đặc biệt trong đời sống tinh thần của dân tộc Việt Nam từ buổi khai hoang mở đất cho đến ngày nay.

Di tích Đình thần Tân Lập Phú được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh ngày 18/8/2015.

12. Di tích Đình thần Thanh An

Di tích Đình thần Thanh An tọa lạc tại xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Di tích Đình thần Thanh An được xây dựng lần đầu tiên vào năm 1921, do ông Cả Chư và một số người có uy tín trong làng vận động Nhân dân đóng góp xây dựng. Do sự tác động của chiến tranh, Đình thần Thanh An trải qua

nhiều lần xây dựng và tu sửa nên không còn giữ được nét kiến trúc ban đầu. Tuy nhiên, Đình thần Thanh An vẫn lưu giữ được những giá trị cốt lõi của văn hóa truyền thống dân tộc và các giá trị tốt đẹp của Đình thần đối với đời sống xã hội.

Đình thần Thanh An được xây dựng trong khuôn viên đất có diện tích khoảng 2.800,9m², địa hình cao ráo, bao quanh là ruộng lúa và đất của các hộ dân sinh sống. Trong khuôn viên Đình gồm các hạng mục công trình: Chánh điện, Miếu Thánh Mẫu, Đền Đức Thánh Trần, bình phong, cổng đình. Ngoài ra còn có khu nhà kho và một số công trình phụ trợ khác.

Đình thần Thanh An là nơi tổ chức các hoạt động văn hóa phục vụ nhu cầu tín ngưỡng của bà con nhân dân trong vùng, nhằm bày tỏ lòng tôn kính đối với Thành hoàng Bồn cảnh, các bậc Tiên Hiền, Hậu Hiền và các vị cha ông đã có công khai cơ lập địa và bảo vệ vùng đất Thanh An cho đến ngày nay. Hàng năm tại Đình diễn ra các lễ chính sau: Lễ Thượng Nêu ngày vào ngày 29, 30 tháng Chạp; Lễ Hạ Nêu Khai Sơn ngày 7 tháng Giêng; Lễ Kỳ Yên diễn ra vào các ngày 13, 14 tháng 2 âm lịch; Lễ Cầu Bông diễn ra ngày 09, 10 tháng 10 âm lịch. Ngoài các lễ chính trong năm, tại Đình còn tổ chức lễ dâng hương Đức Thánh Trần vào ngày 18/8 âm lịch, lễ dâng hương tại Miếu Thánh Mẫu vào ngày 08/3 âm lịch. Vào các ngày mùng 01 và 15 âm lịch hàng tháng đều tổ chức cúng thần.

Di tích Đình thần Thanh An được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh ngày 17/8/2015.

13. Di tích Miếu Bà Rá

Di tích Miếu Bà Rá tọa lạc tại phường Sơn Giang, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Di tích Miếu Bà Rá được xây dựng từ năm 1943 tại địa điểm thực dân Pháp sát hại các chiến sỹ cách mạng khi bị giam cầm tại Nhà tù Bà Rá (địa điểm này thường được gọi là gốc cây Cây). Miếu Bà Rá là một trong những chứng tích ghi dấu cuộc sống cùng cực của những người mộ phu, những người tù nhân, những chiến sỹ cách mạng bị thực dân Pháp giam cầm tại nhà tù Bà Rá. Năm 1958, Miếu Bà Rá được di dời về nơi tọa lạc hiện nay (cách vị trí cũ 500m).

Di tích Miếu Bà Rá thờ bà Chúa Xứ Nương Nương, kiến trúc và cách bài trí thờ cúng của Miếu là sự kết hợp giữa tín ngưỡng thờ Mẫu (Tam tòa thánh mẫu dưới hậu đền) ở Bắc Bộ và tín ngưỡng thờ Bà (Chánh điện) ở Nam Bộ. Thờ Bà, thờ Mẫu trong Miếu Bà Rá là biểu hiện của sự giao thoa văn hóa các dân tộc, các vùng miền trên đất Bình Phước. Miếu Bà Rá không chỉ là nơi ghi dấu sự xâm lược của thực dân Pháp trên vùng đất Bình Phước mà còn là nơi sinh hoạt văn hóa tâm linh của nhân dân Bình Phước nói chung và nhân dân các tỉnh lân cận nói riêng. Đông đảo nhân dân tìm đến đây như tìm về với cội nguồn, tìm đến sự chở che như một thứ tình cảm đặc biệt, giúp họ xua tan đi nỗi nhọc nhằn, khó khăn trong cuộc sống thường ngày và hướng về sự bình yên, may mắn. Theo quan niệm tín ngưỡng của người Việt: “Tháng tám giỗ cha, tháng ba giỗ mẹ”, từ năm 1962 đến nay từ ngày 01 đến ngày 03 tháng 3 Âm lịch hàng năm, đông đảo

khách thập phương trong và ngoài tỉnh về Miếu Bà Rá tham dự lễ hội vía Bà. Đây được xem là một trong những lễ hội lớn nhất, đặc trưng nhất của Bình Phước.

Di tích Miếu Bà Rá được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh ngày 08/01/2015.

14. Di tích Chùa Đức Bồn A Lan Nhã

Di tích Chùa Đức Bồn A Lan Nhã tọa lạc xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Chùa Đức Bồn A Lan Nhã được xây dựng từ năm 1950, trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ Chùa nằm trong Dinh điền Đức Bồn, xã Đức Bồn, huyện Phước Bình, tỉnh Phước Long cũ. Năm 1966, vì chiến tranh ác liệt, tin đồ phật tử tản cư vào vùng giải phóng, Chùa Đức Bồn A Lan Nhã được chính quyền xã Đức Bồn trưng dụng làm kho chứa lương thực của Cách mạng sau đó Chùa bị bom Mỹ đánh sập hoàn toàn. Năm 1997, do nhu cầu sinh hoạt tôn giáo của nhân dân trong vùng, Chùa được khôi phục lại trên nền móng Chùa cũ. Năm 2009, Chùa Đức Bồn A Lan Nhã được Giáo hội Phật giáo Việt Nam và Nhà nước công nhận chính thức là nơi thờ tự và sinh hoạt tín ngưỡng Phật giáo.

Di tích Chùa Đức Bồn A Lan Nhã tọa lạc trên diện tích đất rộng 10.150,8 m², trên địa hình đồi cao, với địa hình cao từ hướng Bắc và thấp ở hướng Nam, bao gồm các công trình kiến trúc: Chánh điện, Miếu Trấn Vũ, Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh, Vãng sanh đường, Nhà thờ tổ, ao nước, sân lễ, cổng chùa và các công trình khác.

Hàng năm, Chùa Đức Bồn A Lan Nhã diễn ra 4 lễ chính: Lễ Kỳ Yên tổ chức vào ngày mùng 8 và 15 tháng 01 âm lịch; Lễ Phật Đản được tổ chức vào ngày mùng 10 tháng 4 âm lịch; Lễ Vu Lan báo hiếu kết hợp lễ tưởng niệm ngày mất Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 19, 20, 21 tháng 7 âm lịch; Lễ tất niên vào ngày mùng 6 tháng 11 âm lịch. Điều đặc biệt ở Chùa Đức Bồn A Lan Nhã khác với các chùa Phật giáo khác ở Bình Phước, ngoài nghi lễ tôn giáo truyền thống Chùa còn là nơi phục dựng, giữ gìn, bảo tồn bản sắc văn hóa của dân tộc nói chung và của dân tộc S'tiêng nói riêng.

Di tích Chùa Đức Bồn A Lan Nhã không chỉ là một thiết chế sinh hoạt tôn giáo của bà con Phật tử vùng đất Đức Bồn, huyện Bù Đăng mà nơi đây còn chứa đựng những giá trị lịch sử to lớn, gắn liền với quá trình hình thành và phát triển của vùng đất Bù Đăng vào những năm 50 của thế kỷ XX. Nơi đây cũng ghi dấu quá trình đấu tranh cách mạng của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Với những giá trị và ý nghĩa lịch sử của di tích Chùa Đức Bồn A Lan Nhã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định xếp hạng là di tích lịch sử cấp tỉnh vào ngày 15/11/2016.

15. Di tích Chùa Sóc Lớn

Di tích Chùa Sóc Lớn tọa lạc tại ấp Sóc Lớn, xã Lộc Khánh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Khi thành lập, Chùa có tên là Retchamaha Chettava NaRam. Hiện nay, Chùa mang tên Sóc Lớn - lấy tên sóc của người Khmer nơi Chùa tọa lạc. Chùa Sóc Lớn là ngôi chùa Khmer lâu đời nhất ở Bình Phước. Chùa được khởi công xây dựng năm 1931 đến năm 1937 thì khánh thành. Năm 1972, trong chiến dịch Nguyễn Huệ, chùa bị trúng bom của đế quốc Mỹ và bị sập hoàn toàn. Người dân cho lập một ngôi nhà tranh để sinh hoạt tôn giáo. Năm 1997, Sa La được xây dựng gần nền di tích cũ. Đây là Chánh điện đang được sử dụng thực hiện các nghi lễ chính.

Kiến trúc của chùa Sóc Lớn đã thể hiện được kiến trúc tổng thể của một ngôi chùa Khmer, bao gồm nơi dạy học, Sa La, chính điện, tháp thờ Đức Phật... là ngôi chùa theo phái Phật giáo Nam Tông nên thờ phật Thích Ca.

Chùa Sóc Lớn là nơi diễn ra các lễ hội lớn của người Khmer Bình Phước, thu hút đông đảo phật tử khắp nơi như: lễ Phật Đản, lễ Dolta, lễ dâng Y kathina, lễ tết Chol Chnăm Thmây... Chùa Sóc Lớn còn là trung tâm sinh hoạt tôn giáo, văn hóa, xã hội của cộng đồng người Khmer địa phương, là nơi lưu giữ những phong tục, tập quán, tôn giáo, tín ngưỡng và bề dày lịch sử văn hóa của dân tộc Khmer. Bên cạnh đó, ngôi chùa còn có chức năng là một ngôi trường dạy chữ, dạy đạo lý.

Di tích Chùa Sóc Lớn được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh ngày 15/12/2004.

16. Di tích Thành đất hình tròn Long Hà 1

Di tích Thành đất hình tròn Long Hà 1 tọa lạc tại thôn 5A, xã Long Hà, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Di tích Thành đất hình tròn Long Hà 1 có diện tích 77470.9 m², toàn bộ diện tích di tích thuộc Nông trường 6, Công ty TNHH MTV Cao su Phú Riềng. Qua đợt khảo sát và đào thám sát tại di tích vào tháng 8/2017 có thể xác định đây là địa bàn cư trú của cộng đồng người tiền sử cách đây khoảng 4.000 - 3.000 năm. Đây là loại hình cư trú cổ xưa, độc đáo còn lại trên đất Bình Phước, là một mảng văn hóa cổ đặc biệt trong cả một dòng chảy văn hóa ở khu vực Đông Nam Á thời tiền sử.

Tại di tích Thành đất hình tròn Long Hà 1, qua 5 hố thám sát với tổng diện tích 10m², đều tìm thấy tầng văn hóa, tìm thấy 638 mảnh gốm và 80 hiện vật bằng đá. Điều đặc biệt của Thành đất Long Hà 1 khác với các Thành đất hình tròn khác đó là, Thành đất hình tròn Long Hà 1 không có vòng đất bên ngoài, cụ thể vòng thành trong cao hơn hào từ 1m - 3m, phần bờ thành tiếp giáp với hào có độ dốc lớn nhưng phần tiếp giáp với khu trung tâm thì thoải thoải dần. Hào đã bị bồi đắp nhiều, nhưng vẫn thấy một vòng tròn lõm có bề ngang khoảng 03m - 04m, sâu khoảng 01m - 03m, độ nông sâu của hào không đều

nhau. Vùng trung tâm tương đối bằng phẳng. Hai lối ra vào đối xứng nhau theo hướng Đông - Tây, nhô ra rất dài từ vòng đất trong giống hình cái cổ chai, phía Tây Bắc kéo dài 65m, phía Đông Nam kéo dài ra 55m, hai lối ra vào hướng xuống hai thung lũng, lối Tây Bắc hướng xuống thung lũng hẹp có bờ dốc rất cao, có một khe nước cách 200m, lối Đông Nam hướng xuống thung lũng Suối Đam, sườn đồi có độ dốc thấp.

Những giá trị khảo cổ của di tích Thành đất hình tròn Long Hà 1 cho chúng ta hiểu rõ hơn về nguồn gốc, đời sống sinh hoạt của người tiền sử có mặt trên đất Bình Phước.

Di tích đã được Thành đất hình tròn Long Hà 1 được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định xếp hạng di tích khảo cổ cấp tỉnh ngày 16/11/2017.

17. Di tích Thành đất hình tròn Long Hưng

Di tích Thành đất hình tròn Long Hưng tọa lạc tại ấp Phước Tân, xã Bình Tân, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Di tích Thành đất hình tròn Long Hưng có diện tích 102540.9m², được phát hiện năm 2012, đào thám sát tháng 8/2017, gồm năm hố, mỗi hố có diện tích 2m², thu được 7.064 mảnh gốm, 333 hiện vật đá. Qua đợt khảo sát và đào thám sát khảo cổ học ở Thành đất hình tròn Long Hưng có thể xác định được đây là di tích cư trú có phòng thủ của nhóm cư dân cổ thuộc thời kỳ tiền sử, có niên đại khoảng 4000 - 3000 năm cách ngày nay, là một công trình được xây dựng bằng đôi bàn tay của con người với công cụ hết sức thô sơ, phản ánh nỗ lực rất lớn của cộng đồng người tiền sử trong việc thích ứng với môi trường sống trong một khu vực bạt ngàn rừng già của triền đất đỏ Nam Trường Sơn.

Di tích Thành đất hình tròn Long Hưng còn khá nguyên vẹn với cấu trúc gồm: vòng thành ngoài, hào, vòng thành trong, vùng trung tâm và hai lối ra vào. Vòng thành cao hơn hào khoảng 4 - 6m, còn tương đối nguyên vẹn. Hào nằm giữa bờ thành ngoài và bờ thành trong, hào rộng và còn khá sâu. Khu vực trung tâm thành trũng nhẹ dạng lòng chảo. Hai lối ra vào đối xứng nhau theo hướng Tây Bắc và Đông Nam, khoảng cách hai cửa là 272m, ngay lối ra vào có một ụ đất nằm giữa chia tách thành hai lối, từ ngoài nhìn vào giống như vành móng ngựa, phía Đông Nam di tích, gần nơi lối ra vào có một vùng đất tương đối bằng phẳng, chiếm khoảng 1/3 đường kính.

Di tích Thành đất hình tròn Long Hưng vẫn còn nhiều điều bí ẩn chưa được khám phá, là một điều thú vị để cho những nhà nghiên cứu và nhân dân đến tham quan, tìm hiểu.

Di tích Thành đất hình tròn Long Hưng được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định xếp hạng di tích khảo cổ cấp tỉnh ngày 16/11/2017.

18. Di tích Thành đất hình tròn Thuận Lợi 1

Di tích Thành đất hình tròn Thuận Lợi 1 tọa lạc tại ấp Thuận Hòa 1, xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Di tích Thành đất hình tròn Thuận Lợi 1 có diện tích 150090.8m², nằm trong diện tích cao su khai thác của Nông trường cao su Thuận Phú, Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú. Di tích được đào thám sát vào tháng 6/2012, gồm hai hố thám sát đồng hướng (Bắc - Nam), thu được 688 hiện vật gốm, 112 hiện vật đá. Qua đợt khảo sát và đào thám sát khảo cổ học tại di tích có thể xác định đây là loại hình cư trú có phòng thủ của nhóm cư dân cổ thuộc thời kì tiền sử, có niên đại khoảng 3.200 đến 2.500 năm cách ngày nay.

Di tích Thành đất hình tròn Thuận Lợi 1 còn khá nguyên vẹn và rõ ràng, được đắp bằng đất dạng tròn và được phát hiện trên vùng đồi đất đỏ bazan màu mỡ. Có cấu trúc gồm hai vòng đất đắp đồng tâm và được ngăn cách bởi một hào sâu. Đặc biệt di tích Thành đất hình tròn Thuận Lợi 1 khác với các di tích cùng loại trên địa bàn tỉnh Bình Phước đó là có ba cửa ra vào. Di tích Thành đất hình tròn Thuận Lợi 1 có hào rộng 9m, sâu 4,8m, vòng đất ngoài dày 14m, vòng đất trong dày 12m. Vùng trung tâm tương đối bằng phẳng; cửa phía Tây có ba lối ra vào, phía ngoài bên trái cửa có một đoạn đất đắp thêm bên ngoài có hình dáng thất cổ chai. Phía Tây Bắc của di tích cũng có hiện trạng tương tự. Hai cửa phía Đông và Tây đều mở ra một vùng đất thoải thoải và phía dưới là những con suối.

Di tích Thành đất hình tròn Thuận Lợi 1 được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định xếp hạng di tích khảo cổ cấp tỉnh ngày 02/7/2018.

19. Di tích Thành đất hình tròn Thuận Phú 2

Di tích Thành đất hình tròn Thuận Phú 2 tọa lạc tại ấp Tân Phú, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Di tích Thành đất hình tròn Thuận Phú 2 có diện tích 130529.9m², toàn bộ bề mặt di tích được trồng cây cao su thuộc Nông trường Tân Thành, Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú. Di tích được đào thám sát vào tháng 4/2019, gồm 11 hố với tổng diện tích 28m², thu được 3.176 hiện vật gốm, 82 hiện vật đá. Qua đợt đào thám sát, có thể khẳng định di tích Thành đất hình tròn Thuận Phú 2 là loại hình cư trú có phòng thủ của người tiền sử cách ngày nay khoảng 3.500 đến 3.000 năm. Đây là một mảng văn hóa cổ đặc biệt trong cả một dòng chảy văn hóa ở khu vực Đông Nam Á thời tiền sử.

Di tích Thành đất hình tròn Thuận Phú 2 hiện nay có cấu trúc dạng tròn với 03 vòng thành và 02 hào, trong khi hầu hết các thành đất hình tròn phát hiện trước đây chỉ có 02 vòng thành và 01 hào. Vòng thành ngoài có đường kính 360m, phía Bắc cao hơn hào 1m - 1,5m, phía Tây cao hơn hào 2m - 3m, phía Nam cao hơn hào 3m - 5m. Vòng thành giữa có đường kính 280m, được ngăn cách bởi hai hào, vòng thành giữa rộng từ 7m - 9m, cao hơn so với hào 2,5m - 3m. Vòng thành trong cao hơn hào 3,5m - 5m. Hào rộng từ 8m - 10m, có sườn dốc thoải đều về hai bên. Vùng trung tâm có địa hình tương đối bằng phẳng. Hai lối ra vào đối xứng nhau theo trục Tây Bắc - Đông Nam, được đắp cao và có hai mồm đất kéo dài, hai lối ra vào đều hướng xuống nguồn nước lân lượt cách đó khoảng 80m và 150m.

Di tích Thành đất hình tròn Thuận Phú 2 có vị trí gần thành phố Đồng Xoài và cụm di tích Thành đất hình tròn Thuận Lợi 1, Thuận Lợi 2, Thuận Lợi 3, có tiềm năng để phát triển du lịch văn hóa trải nghiệm, nghiên cứu nhằm phục vụ cộng đồng.

Với những giá trị đó, di tích Thành đất hình tròn Thuận Phú 2 được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định xếp hạng là di tích khảo cổ cấp tỉnh ngày 29/8/2019.

20. Di tích Bãi Tiên

Di tích Bãi Tiên tọa lạc tại ấp 2, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Bãi Tiên là một di tích khảo cổ độc đáo và có giá trị, được các nhà khoa học phát hiện vào cuối năm 2007 trong đợt khảo sát giữa Trung tâm Nghiên cứu Khảo cổ - Viện Phát triển bền vững vùng Nam bộ và Bảo tàng tỉnh Bình Phước. Bãi Tiên còn được đồng bào dân tộc S'tiêng nơi đây thường gọi là mộ ông Rlem. Tên gọi này xuất hiện trong truyền thuyết về ông Rlem gắn với lễ hội phá bầu của đồng bào S'tiêng tại khu vực này, truyền thuyết kể rằng: trước đây, khu vực Bãi Tiên rất đẹp, có bầu nước, bãi đá và đặc biệt có những cây đa rất to lớn với những cành vươn xa đến vài chục mét. Ông Rlem là người khỏe mạnh, thân hình cao lớn, ông có công khai phá, dẫn dắt đồng bào về khai hoang, sinh sống tại khu vực này nên rất được kính trọng. Vào mùa khô, theo văn hóa truyền thống, đồng bào S'tiêng tổ chức lễ hội phá bầu bắt cá. Người dân tộc S'tiêng sử dụng công cụ bắt cá bằng vật dụng tự đan lát, thiết kế như nôm, xúc cá, giỏ đựng cá... sau khi bắt cá sẽ nướng và ăn uống, vui chơi ngay tại khu vực bầu nước. Năm nhiều cá, có thể đựng lán để bắt cá trong nhiều ngày. Ông Rlem sau khi ăn trưa, uống rượu, ông ngồi tựa lưng vào cây Tầm Đa (theo tiếng đồng bào S'tiêng) đây là cây thần, rất cao lớn. Sau khi tựa lưng vào cây Tầm Đa, ông Rlem thấy toàn thân ngứa ngáy, ông liền vung chà gạt chặt cây và chặt đôi các vật dụng như tổ, ché, gùi, đồ xúc cá... Vào đúng lúc này từ chân trời mây đen kéo đến kèm theo sự lạnh giá khủng khiếp, trời đất tối sầm. Dân làng thấy vậy hoảng hốt bỏ chạy, những người không chạy kịp và vật dụng mang theo đều bị hóa đá. Người và vật dụng bị hóa đá chính là những tảng đá nhiều hình dạng còn nằm lại tại Bãi Tiên cho đến ngày nay.

Di tích là một bãi đá ong nằm trên một triền đồi thấp, với các tảng đá ong có kích thước khác nhau phân bố trên diện tích khoảng 01 ha, chính giữa của bãi đá là cụm đá ong được xếp thành vòng tròn, bên trong vòng tròn đá ong là một vòng đá ong xếp theo hình vuông. Sau khi di tích được phát hiện các nghiên cứu bước đầu cho thấy đây là công trình có sự sắp đặt của bàn tay con người, là loại hình di tích khá đặc biệt, lần đầu tiên khảo cổ học phát hiện.

Di tích Bãi Tiên là một di chỉ lạ, độc đáo, chứa đựng nhiều giá trị khoa học, yếu tố lịch sử, văn hóa, tín ngưỡng tâm linh liên quan đến văn hóa truyền thống của cộng đồng dân tộc S'tiêng sinh sống trong khu vực huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Di tích Bãi Tiên được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định xếp hạng là di tích khảo cổ cấp tỉnh ngày 29/6/2018.

21. Di tích Thác Voi (Thác Liêng Rót)

Di tích Thác Voi (Thác Liêng Rót) tọa lạc tại xã Đồng Nai, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Di tích Thác Voi, sở dĩ có tên gọi như vậy vì theo lời kể của các già làng người M' Nông và người cao tuổi tại địa phương: Cách đây khoảng 500 năm, khi khu vực Thác còn là rừng rậm, hoang sơ, là nơi sinh sống của nhiều đàn voi rừng. Đỉnh Thác là nơi hai con voi đầu đàn đánh nhau, một con bị rơi xuống dưới chân thác. Tiếng kêu thảm thiết của con voi khiến đồng bào sinh sống gần Thác kéo đến, từ đó người dân gọi tên Thác là Thác Voi. Ngoài ra di tích Thác Voi còn có tên gọi khác là Thác Liêng Rót, theo tiếng M' nông thì “*Liêng*” có nghĩa là đá và “*Rót*” là tên vị thần cai quản thác nước.

Thác Voi có chiều rộng phía mặt thác 10m và độ cao 20m tính từ mặt trên của Thác đến đáy của dòng nước đổ. Thác Liêng Rót không có hồ nước, nước chảy từ trên Thác xuống dội vào các tảng đá lớn và chảy qua các khe lớn giữa các tảng đá. Hai bên dòng nước đổ là vách đá cao, cheo leo nhưng vẫn có thể leo lên xuống được. Bên trong dòng nước đổ từ trên Thác xuống có một hang đá rộng, có thể đi bộ trong hang đá để ngắm nhìn dòng nước đổ.

Dòng chảy của Thác Voi có sự khác nhau rõ ràng giữa mùa mưa và mùa khô. Vào mùa mưa nước từ thượng nguồn đổ về nhiều, phía trên mặt thác nước chảy xiết, nước đổ xuống với khối lượng rất lớn, tạo nên dòng thác hùng vĩ; cách thác khoảng 2km có thể nghe tiếng nước đổ. Vào mùa khô lưu lượng nước từ thượng nguồn chảy về giảm so với mùa mưa, Thác Voi trở nên hiền hòa, nước đổ xuống từ xa nhìn giống như giải lụa trắng rất đẹp và thơ mộng. Bên phải của Thác là khu rừng với nhiều cây rừng rợp bóng mát, có cây lớn đường kính 70cm. Bên trái của Thác là vườn điều của người dân xâm canh. Phía dưới chân thác là thung lũng rộng với nhiều lùm cụm tre, cây lồ ô.

Thác Voi là một thắng cảnh tự nhiên đẹp, hùng vĩ còn lưu giữ được nhiều nét hoang sơ và đã từng là nơi sinh hoạt văn hóa tâm linh của người M' nông khu vực xã Đồng Nai, huyện Bù Đăng vì trước năm 1962, đồng bào dân tộc M' nông sinh sống ở khu vực xã Đồng Nai đều tổ chức cúng thần Rót, thần rừng, cúng tổ tiên, mừng lúa mới vào tháng 12 âm lịch hằng năm. Lễ vật cúng gồm: đầu heo sống, rượu cần, lúa gạo... để Thần Rót giúp đồng bào được mùa màng tươi tốt, vạn vật sinh sôi nảy nở, nhà nhà ấm no, hạnh phúc. Đồng thời, người M' nông bị đau bệnh hoặc muốn cầu xin điều gì đều đến Thác Liêng Rót để cầu khẩn cho khỏi bệnh, đạt được ước nguyện. Từ năm 1962 cho đến nay, không tổ chức cúng tại đây nữa.

Hiện nay, di tích Thác Voi (Thác Liêng Rót) là địa điểm vui chơi, tận hưởng không gian trong lành quen thuộc của nhân dân Bình Phước nói chung và Bù Đăng nói riêng. Bên cạnh đó di tích Thác Voi nằm trong khu du lịch sinh

thái Trắng cỏ Bù Lạch nên thu hút được nhiều du khách trong và ngoài tỉnh đến tham quan.

Ngày 16/11/2017, di tích Thác Voi (Thác Liêng Rót) được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định xếp hạng di tích danh lam thắng cảnh cấp tỉnh.

22. Di tích Thác Đứng

Di tích Thác Đứng tọa lạc tại 02 xã: Đoàn Kết và Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Thác Đứng còn có một tên gọi khác theo cách gọi của người S'tiêng - là *N'Hai Lien Por*. Theo tiếng S'tiêng thì "*N'Hai*" có nghĩa là chiều cao, "*Lien*" có nghĩa là đá và "*Por*" có nghĩa là máng nước. *N'Hai Lien Por* có thể hiểu theo nghĩa là máng nước chảy từ ghènh đá ở trên cao xuống.

Thác Đứng do suối Đak Quotte tạo thành, là kết quả của quá trình kiến tạo tự nhiên lâu dài, cách nay hàng triệu năm về trước. Thác Đứng có chiều rộng khoảng 16m - 18m, lòng thác rộng khoảng 15m, ẩn trong màu xanh của rừng cây. Điểm ấn tượng của thác là có nhiều cột đá lớn kết cấu thành vách, các hòn đá tụ lại có hình thù rất đặc biệt, nhìn giống hình những bông hoa hoặc mai của con rùa lớn. Đặc biệt là hai bờ phía tả ngạn và hữu ngạn có những tảng đá có dạng hình lục lăng, hình hộp chữ nhật đường kính khoảng 0,5m - 1m dài khoảng từ 1,5m - 2,5m dựng đứng và ghép nối với nhau tự nhiên, như được đẽ gọt và sắp đặt bởi bàn tay con người. Chính ở những điểm khác biệt này đã tạo nên vẻ đẹp riêng biệt của Thác Đứng, không giống như các dòng thác khác trên địa bàn huyện Bù Đăng. Dưới chân thác có rất nhiều tảng đá lớn, có những tảng đá tự nhiên vuông vức, bằng phẳng giống những chiếc bàn hình chữ nhật rất kỳ bí, thích hợp cho du khách dừng chân ngồi nghỉ ngơi sau khi khám phá, thưởng ngoạn cảnh đẹp thơ mộng của Thác.

Thác Đứng ngoài ý nghĩa là một thắng cảnh đẹp, một hiện tượng kiến tạo tự nhiên rất đặc biệt, một thác nước hiếm ở Bình Phước và còn là chứng nhân cho các giá trị văn hóa độc đáo của đồng bào S'Tiêng ở Bù Đăng. Thác Đứng là địa điểm du lịch, vui chơi lý tưởng, hấp dẫn đối với du khách và nhân dân trong và ngoài tỉnh.

Di tích Thác Đứng được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định xếp hạng di tích danh lam thắng cảnh cấp tỉnh ngày 25/11/2013.

23. Di tích Thác Đăk Mai 1

Di tích Thác Đăk Mai 1 tọa lạc tại xã Bù Gia Mập, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Thác Đăk Mai 1 là một thắng cảnh tự nhiên đẹp, còn lưu giữ được nhiều nét hoang sơ. Thác nằm giữa hai ngọn đồi cao với dòng nước chảy từ hướng Tây sang Đông, chiều rộng mặt thác lên đến 45m. Trong một năm, Thác Đăk Mai 1 có sự khác nhau: vào mùa mưa lượng nước đổ về lớn với chiều cao từ 8m đến 10m tạo vẻ đẹp hùng vĩ, từng khối nước không lồ đổ xuống, tung bọt trắng xóa;

vào mùa khô, lượng nước đổ về ít hơn, nước trong hơn, thác lại trở nên hiền hòa và thơ mộng.

Nước từ thác đổ xuống hồ nước khá rộng tĩnh lặng, sau đó tiếp tục chảy về hướng Đông, dòng nước thu hẹp lại thành con suối chảy luồn lách qua những tảng đá lớn và những bụi cây Rù Rì xanh tốt. Bên dưới Thác có hai hang đá, được hình thành đối xứng nhau ở hai đầu của Thác, có kích thước và hình dạng gần giống nhau. Hang có chiều sâu khoảng 5m đến 6m, cao từ 1,5m đến 4m, bên trong hang có những tảng đá có hình thù kỳ lạ. Điểm đặc biệt của Thác là hai giếng trời. Giếng trời được hình thành do lực xoáy của dòng nước, hai giếng trời này nằm đối xứng nhau và đều nằm cách hai bờ tả ngạn, hữu ngạn khoảng 05m - 10m. Nước từ mặt Thác chảy theo hai giếng trời này tạo thành hai cột nước thẳng đứng.

Hang đá tại Thác Đăk Mai 1 trong kháng chiến chống Mỹ còn là căn cứ của Ban An ninh khu 10, tiền thân của Công an tỉnh Bình Phước ngày nay. Thác Đăk Mai 1 thuận tiện cho việc tham quan, khám phá. Thác Đăk Mai 1 là một danh thắng đẹp và nằm trong tuyến du lịch Vườn Quốc gia Bù Gia Mập, đây là yếu tố thuận lợi để thu hút khách tham quan du lịch. Đến đây, du khách không chỉ hòa mình với thiên nhiên, tận hưởng không khí trong lành, mà còn có cơ hội giao lưu, tìm hiểu bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc bản địa.

Di tích Thác Đăk Mai 1 được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định xếp hạng di tích lịch sử - danh lam thắng cảnh cấp tỉnh ngày 06/8/2014.

24. Di tích Nơi ghi dấu tội ác của Mỹ - ngụy tại cầu Đăk Lung

Di tích Nơi ghi dấu tội ác của Mỹ - ngụy tại cầu Đăk Lung tọa lạc tại khu phố 4, phường Thác Mơ, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Di tích Nơi ghi dấu tội ác của Mỹ - ngụy tại Cầu Đăk Lung ghi dấu sự kiện đau thương vào ngày 04/01/1975 Mỹ - ngụy đã dùng máy bay chiến đấu điên cuồng ném bom vào khu vực Cầu Đăk Lung, gây ra cái chết đau thương cho hơn 300 đồng bào vô tội. Hành động này đã gây nên sự đau thương, mất mát vô cùng to lớn đối với nhân dân Phước Long nói riêng và nhân dân Việt Nam nói chung và cũng là một chứng tích quan trọng để tố cáo tội ác chiến tranh của Mỹ - ngụy đã gây ra cho nhân dân Việt Nam.

Di tích được xây dựng năm 2003 để tưởng nhớ hơn 300 đồng bào Phước Long bị sát hại ngày 04/01/1975 và để giáo dục cho các thế hệ hôm nay và mai sau về những đau thương mất mát mà dân tộc Việt Nam đã phải gánh chịu trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bảo vệ độc lập dân tộc.

Di tích Nơi ghi dấu tội ác của Mỹ - ngụy tại cầu Đăk Lung được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh ngày 09/12/2020.